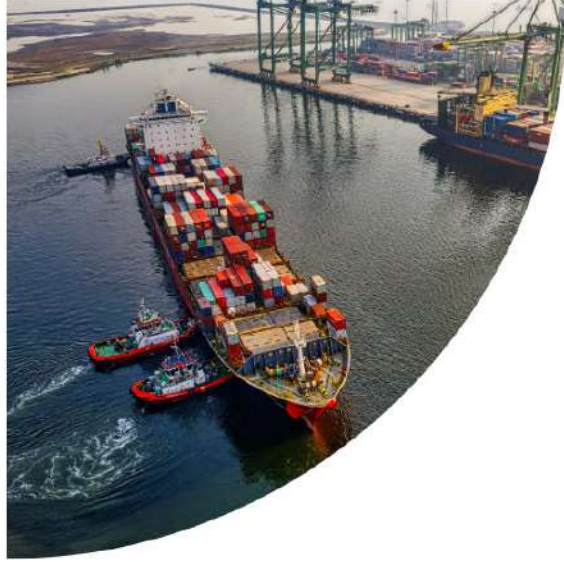




Sản phẩm Katalog

Liên hệ



IBTAGRO

IBT AGRO TARIM İTH. İHR. SAN. ve TİC. LTD. ŞTİ.

Head Office: Uncalı Neighborhood, Sh. Tgm. Abdulkadir Güler Street, Koru Park Houses Block A No:25 A, Inner Door No:11, Konyaaltı/Antalya

Manufacturing Facilities: Başköy Neighbourhood, 07190 Antalya Organized Industrial Zone, 3rd Section, Döşemealtı/Antalya

✉ info@ibtagro.com

☎ +90 530 893 48 05

🌐 www.ibtagro.com

Về chúng tôi

Dòng sản phẩm dinh dưỡng cho cây trồng, đóng một vai trò quan trọng trong các phương pháp nông nghiệp hiện đại, hiện được coi là một yếu tố chính của ngành nông nghiệp ngày nay. Việc cung cấp phân bón và hóa chất nông nghiệp chất lượng, nhanh chóng và liên tục đối với quá trình sản xuất nông nghiệp là rất quan trọng.

Thành lập tại Antalya vào năm 2021, sau một quá trình Nghiên cứu/Phát triển dài và chi tiết, IBT AGRO hoạt động trong lĩnh vực sản xuất và tiếp thị sản phẩm dinh dưỡng cho cây trồng, là cơ sở của nông nghiệp. Công ty tiếp tục hoạt động tại các cơ sở sản xuất tiên tiến tại Khu công nghiệp tổ chức Antalya, với diện tích 6.000 m², trang bị các dây chuyền sản xuất bột và lỏng hiện đại cùng máy móc, và công suất sản xuất hàng năm là 30.000.000 kg/năm.

"IBT Agro" và "Tập đoàn IBT" tiếp tục hoạt động với một đội ngũ rộng lớn/đội ngũ vận hành, hợp tác với đối tác kinh doanh trên khắp châu Âu, Trung Đông, châu Á, châu Phi và Nam Mỹ, mở rộng danh mục thương mại của họ từng ngày phù hợp với mục tiêu bền vững lâu dài.

Tại IBT AGRO, chúng tôi nỗ lực tăng cường lợi nhuận cho nông dân, cải thiện phương pháp nông nghiệp và tạo giá trị cho cộng đồng của chúng tôi. Tập trung vào nhu cầu của nông dân, chúng tôi gia tăng nỗ lực mỗi ngày, đóng góp vào tương lai bền vững của nông nghiệp toàn cầu thông qua nguyên tắc đổi mới, chất lượng và trách nhiệm môi trường.

Bằng cách tập trung vào nhu cầu cụ thể của nông dân, chúng tôi cung cấp giải pháp tùy chỉnh và hiệu quả với các sản phẩm dinh dưỡng cho cây trồng của chúng tôi, mỗi sản phẩm được công thức độc đáo và được quan sát về tác động của nó đối với cây trồng và đất trong lĩnh vực. Sử dụng công nghệ mới nhất trong quy trình sản xuất, chúng tôi tăng cường chất lượng sản phẩm của mình đồng thời giảm thiểu tác động môi trường. Hải lòng của khách hàng, sự minh bạch và bền vững là những giá trị cốt lõi làm nền tảng cho kinh doanh của chúng tôi.

Để một vụ thu hoạch màu sắc và hiệu quả hơn.

Chào mừng đến với IBT AGRO; chúng tôi sẵn sàng đặt nền móng cho nông nghiệp bền vững, phát triển cùng nhau.



Tầm nhìn

“ Tại IBT AGRO, chúng tôi mong muốn biến đổi các phương pháp nông nghiệp trên toàn cầu bằng cách tập trung vào sự bền vững và hiệu suất của nông nghiệp. Mục tiêu của chúng tôi là trở thành một công ty mang lại giá trị cho nông dân và ngành công nghiệp thông qua các giải pháp đổi mới. Với tầm nhìn trở thành điểm chốt của nông nghiệp cho một tương lai khỏe mạnh, chúng tôi hướng đến việc hình thành tương lai của nông nghiệp.



Nhiệm vụ

“ IBT AGRO nhằm hỗ trợ nông dân tăng cường năng suất và sử dụng tài nguyên tự nhiên một cách bền vững hơn bằng cách áp dụng công nghệ mới nhất trong lĩnh vực nông nghiệp. Chúng tôi nỗ lực nâng cao lợi nhuận cho nông dân và đóng góp vào an ninh lương thực bằng cách cung cấp các sản phẩm dinh dưỡng cây, sản phẩm bảo vệ và các giải pháp nông nghiệp chất lượng cao.



Giá trị của chúng tôi

Trách nhiệm với môi trường

Tại IBT AGRO, chúng tôi tiếp tục nỗ lực hành động theo một cách có ý thức về môi trường, cung cấp các phương pháp thân thiện với môi trường trong quá trình sản xuất của chúng tôi. Chúng tôi cam kết phát triển các phương pháp nông nghiệp bền vững và đặt vấn đề quan trọng vào việc bảo tồn tài nguyên tự nhiên. Chúng tôi cam chịu trách nhiệm về sự bền vững môi trường lâu dài trong lĩnh vực nông nghiệp.

Khách hàng trọng điểm

Ưu tiên nhu cầu của khách hàng, chúng tôi nhằm cung cấp cho họ những giải pháp có giá trị và hiệu quả. Sự hài lòng của khách hàng, chất lượng sản phẩm và hỗ trợ khách hàng liên tục là một trong những nguyên tắc cốt lõi của chúng tôi. Bằng cách xem xét phản hồi từ khách hàng, chúng tôi cố gắng liên tục cải thiện sản phẩm và dịch vụ của mình.

Xuất sắc Khoa học

Với cam kết duy trì các tiêu chuẩn cao về hiệu quả và đáng tin cậy trong sản phẩm của chúng tôi, chúng tôi nhấn mạnh nghiên cứu khoa học và tiến bộ công nghệ. Đội ngũ hỗ trợ kỹ thuật của chúng tôi tích hợp khoa học nông nghiệp và công nghệ để hỗ trợ nông dân tối ưu hóa quy trình dinh dưỡng cây của họ.

Đổi mới và Cải tiến Liên tục

Để thích ứng với những nhu cầu thay đổi của ngành công nghiệp, chúng tôi duy trì sự tập trung liên tục vào đổi mới. Tham gia vào các nỗ lực nghiên cứu và phát triển, chúng tôi không chỉ phát triển sản phẩm mới mà còn làm việc để làm cho quy trình sản xuất của chúng tôi hiệu quả hơn, từ đó tăng cường sự bền vững.

Đóng Góp Xã Hội

Chúng tôi ý thức về trách nhiệm đối với cộng đồng, chủ động hỗ trợ các dự án xã hội trong lĩnh vực giáo dục, bảo vệ môi trường và nông nghiệp. Bằng cách đóng góp vào những dự án này, chúng tôi nỗ lực cải thiện chất lượng cuộc sống cho cá nhân và tạo ảnh hưởng tích cực đối với sự bền vững của ngành nông nghiệp.

Với những giá trị này, chúng tôi cam kết làm việc hướng tới một tương lai nông nghiệp bền vững và hiệu quả hơn.

NỘI DUNG

07

Phân bón NPK hòa tan trong nước

Pro Series.....	08
Premium Series.....	08
Foliar Series.....	09
Unico Root 6-30-0+ME....	10
Unico PZnB 3-15-0+ME....	10
Unico NOK 9-0-30+ME....	10

32

Phân Bón Hữu Cơ

Unico Amino X.....	34
Unico Amin Pro.....	34
Unico Vit Amin.....	34
Unico Max Amin.....	35
Unico Amino Tech.....	35
Unico Amin Force.....	35
Unico Ani-Tech.....	36
Unico Amin45.....	37
Unico Amino Plant.....	37
Unico Bio Pro.....	38
Unico Complex.....	38
Unico Base.....	38
Unico Base Plus.....	38
Unico Root Humate.....	39
Unico Humifull.....	40
Unico Lenor Seaweed.....	41
Unico Lenor Seaweed Powder....	41

12

Phân Bón NPK Lỏng

Unico Balance 5-5-5.....	12
Unico Balance 7-7-7.....	12
Unico Balance 10-10-10.....	13
Unico Balance 12-12-12.....	13
Unico Balanced 5-5-5+ME.....	14
Unico Balanced 7-7-7+ME.....	14
Unico Balanced 10-10-10+ME.....	15
Unico Balanced 12-12-12+ME.....	15
Unico Potas K 3-0-15.....	16
Unico Potas K 5-0-25.....	16
Unico Phospho N 5-15-0.....	17
Unico Phospho N 5-25-0+ME.....	17
Unico Phos Star 4-26-0+(5CaO).....	18
Unico Phospho N 8-21-0.....	18
Unico Phospho N 18-5-0+(2MgO)+ME..	18

43

Dạng Phân Bón Hữu Cơ Khoáng

Unico Potasgoal 4-0-20.....	44
Unico Organo 10-0-5.....	45
Unico Organo Balance 8-8-8....	45
Unico Organo 6-20-6.....	46
Unico Organo Balance 4-4-4....	46

20

Phân Bón Nguyên Tố Vi Mô

Unico Combi.....	22
Unico Mix Gold.....	22
Unico Combi Plus....	23
Unico Mix.....	23
Unico Mix Base.....	23
Unico Molyborzn.....	24
Unico Zinc Man.....	25
Unico Zinc Bor.....	26
Unico Zinc Bor Plus..	26
Unico Nutrient Zinc..	27
Unico Liquid Ferro..	27
Unico Iron Man.....	28
Unico Cu Power.....	28
Unico Man.....	29
Unico Man Pro.....	29
Unico Bor.....	29
Unico Zinc.....	30
Unico Zinc Plus.....	30

48

Phân Bón Hóa Chất Khác

Unico Nitro N.....	48
Unico Magne Tech.....	48
Unico Calcium.....	49
Unico Calbor.....	50
Unico K Power.....	51
Unico K Power30.....	51
Unico pH Regulator.....	52
Unico Super Wet.....	52

Phân bón NPK hòa tan trong nước



Tầm quan trọng của phân NPK đối với cây trồng là gì?

Nitơ, photpho và kali đóng vai trò quan trọng đối với cây trong lĩnh vực dinh dưỡng cây cho đất nghèo chất cao. Trong trường hợp này, bạn có thể có một thời gian vui vẻ. Đơn giản nói, sự phát triển của cành cây, tinh tế mầm/cây trồng và sức khỏe của hoa và quả, cũng như màu sắc và mùi của quả, đều là những yếu tố dinh dưỡng cần cây hấp thụ. Vậy nên, các yếu tố dinh dưỡng cơ bản như “Nitơ”, “Photopho” và “Kali” được sử dụng để tăng cường sức khỏe và năng suất của cây, có tác dụng gì?

Nitơ

Nitơ đóng một vai trò quan trọng trong quá trình tạo màu và sản xuất chlorophyll của cây, làm cho nó trở thành yếu tố quan trọng trong sự phát triển của lá. Phân bón cao nitrogen thường được sử dụng cho cỏ hoặc các loại cây khác nơi sự phát triển của lá xanh lá cây quan trọng hơn so với việc đào tạo hoa. Ở phía đối diện của phổ, người làm vườn đôi khi gặp vấn đề về cạn kiệt nitơ - sự óng vàng của cây thường xanh chỉ ra tình trạng thiếu hụt nitơ.



Phospho

Photpho đóng vai trò quan trọng trong sự phát triển của rễ, đào tạo hoa và quả, đó là lý do tại sao nó là một chất dinh dưỡng cần thiết cho cây của bạn vào mùa xuân. Photopho đóng góp vào nhiều quá trình cây trồng cơ bản, như phát rễ và hình thành hạt giống.



Kali

Kali đóng góp vào sức khỏe và sức sống tổng thể của cây. Nó được biết đến là giúp củng cố khả năng chống lại các bệnh tật của cây, hỗ trợ trong quá trình di chuyển nước và chất dinh dưỡng trong cây, và có thể đặc biệt quan trọng ở những khu vực trải qua thời tiết lạnh hoặc khô hạn.



Premium và Pro Series

Khám phá bí mật của mùa màng mạnh mẽ và cây trồng phát triển mạnh mẽ với dòng sản phẩm Premium và Pro. Phân bón NPK dạng bột, hoàn toàn hòa tan trong nước, dung tích 25 kg, chứa đầy đủ chất dinh dưỡng cần thiết, phù hợp với mọi loại cây với nhiều công thức đa dạng và là chìa khóa mở khả năng tối đa của đất và cây của bạn.

Dinh dưỡng cân đối: Phân bón của chúng tôi được công thức kỹ thuật cân để cung cấp sự cân đối hoàn hảo giữa Nitơ (N), Photpho (P) và Kali (K). Sự kết hợp cân bằng này thúc đẩy sự phát triển mạnh mẽ của rễ, lá cây khỏe mạnh và hoa tươi sáng.

Năng suất tăng cao: Tối đa hóa sản lượng vụ mùa với phân bón chúng tôi giàu chất dinh dưỡng. Tỷ lệ NPK được điều chỉnh cẩn thận đảm bảo cây của bạn nhận được chính xác những chất dinh dưỡng cần thiết ở mỗi giai đoạn phát triển, dẫn đến năng suất cao hơn.

Tính linh hoạt: Cho dù bạn là người nông dân có kinh nghiệm hay người làm vườn tại nhà, phân bón NPK của chúng tôi có tính linh hoạt và phù hợp cho nhiều loại cây trồng, rau củ và hoa. Từ đồng cỏ xanh tốt đến vườn cây ăn quả phát triển mạnh mẽ, sản phẩm của chúng tôi sẽ thích ứng với nhu cầu cụ thể của bạn.

Hấp thụ nhanh chóng: Các công thức bột tinh lọc của chúng tôi cung cấp sự hỗ trợ nhanh chóng cho cây của bạn bằng cách cung cấp sự hấp thụ chất dinh dưỡng nhanh chóng, dẫn đến một trải nghiệm tăng trưởng khỏe mạnh và mạnh mẽ rõ ràng trong thời gian ngắn.

Hiệu quả chi phí: Đầu tư vào phân bón NPK của chúng tôi là một đầu tư vào sự thành công của vụ mùa của bạn. Bạn nhận được nhiều hơn cho số tiền của mình nhờ vào hàm lượng chất dinh dưỡng cao trên mỗi kilogram.

Thân thiện với môi trường: Cam kết của chúng tôi với sự bền vững cũng được thể hiện trong quy trình sản xuất thân thiện với môi trường của chúng tôi. Bạn sẽ cảm thấy an tâm khi biết rằng vụ mùa của bạn đang phát triển với một sản phẩm tôn trọng môi trường.



PRO Series

Dòng NPK Pro Series đảm bảo sự hấp thụ dễ dàng của NPK và vi chất dinh dưỡng bởi cây trồng, nhờ vào các chất chelate đặc biệt và việc sử dụng nguyên liệu chất lượng cao. Nó tạo điều kiện tối ưu trong khu vực rễ của cây với các phụ gia đặc biệt và pH thấp, giúp cây hấp thụ chất dinh dưỡng ở mức hiệu quả nhất. Trong thời tiết lạnh và các giai đoạn có biến động nhiệt độ đáng kể giữa ban ngày và ban đêm, Dòng NPK Pro Series giúp cây vượt qua những thách thức này với hiệu suất tối đa, giảm thiểu căng thẳng.

Guaranteed Content (%w/w)	20-20-20	18-18-18	20-10-20	10-40-10	15-5-30	16-8-24	15-30-15
Total Nitrogen (N)	20	18	20	10	15	16	15
Ammonium Nitrogen (NH ₄ -N)	3,9	8	8	7,6	6,5	4,9	8,4
Nitrate Nitrogen (NO ₃ -N)	5,9	10	12	2,4	8,5	8,1	6,6
Urea Nitrogen (NH ₂ -N)	10,2	-	-	-	-	3	-
Water Soluble Phosphorus Pentoxide (P ₂ O ₅)	20	18	10	40	5	8	30
Water Soluble Potassium Oxide (K ₂ O)	20	18	20	10	30	24	15

Guaranteed Content (% w/w)	10-0-40	19-19-19	10-52-10	5-5-45	15-15-15	10-5-40	13-40-13
Total Nitrogen (N)	10	19	10	5	15	10	13
Ammonium Nitrogen (NH ₄ -N)	-	3,5	6,8	1,4	5	2	8,7
Nitrate Nitrogen (NO ₃ -N)	-	-	-	-	10	8	4,3
Urea Nitrogen (NH ₂ -N)	10	15,5	3,2	3,6	-	-	-
Water Soluble Phosphorus Pentoxide (P ₂ O ₅)	-	19	52	5	15	5	40
Water Soluble Potassium Oxide (K ₂ O)	40	19	10	45	15	40	13

PREMIUM Series

Dòng NPK Premium Series đảm bảo sự hấp thụ dễ dàng của NPK và vi chất dinh dưỡng bởi cây trồng, nhờ vào các chất chelate đặc biệt và việc sử dụng nguyên liệu chất lượng cao. Nó tạo điều kiện tối ưu trong khu vực rễ của cây với các phụ gia đặc biệt và pH thấp, giúp cây hấp thụ chất dinh dưỡng ở mức hiệu quả nhất. Các nguyên tố vi lượng được chelate bằng EDTA để đạt hiệu suất cao nhất, khiến chúng nhanh chóng và dễ dàng có sẵn cho cây. Qua sự hòa tan hoàn toàn trong phân bón nhỏ giọt và các công thức khác nhau, nó giải quyết vấn đề cây trồng ở mọi giai đoạn phát triển. Trong thời tiết lạnh và các giai đoạn có biến động nhiệt độ đáng kể giữa ban ngày và ban đêm, Dòng NPK Premium Series giúp cây vượt qua những thách thức này với hiệu suất tối đa, giảm thiểu căng thẳng.



Guaranteed Content (% w/w)	20-20-20+ME	18-18-18+ME	20-10-20+ME	10-40-10+ME	15-5-30+ME	16-8-24+ME	15-30-15+ME
Total Nitrogen (N)	20	18	20	10	15	16	15
Ammonium Nitrogen (NH ₄ -N)	3,9	8	8	7,6	6,5	4,9	8,4
Nitrate Nitrogen (NO ₃ -N)	5,9	10	12	2,4	8,5	8,1	6,6
Urea Nitrogen (NH ₂ -N)	10,2	-	-	-	-	3	-
Water Soluble Phosphorus Pentoxide (P ₂ O ₅)	20	18	10	40	5	8	30
Water Soluble Potassium Oxide (K ₂ O)	20	18	20	10	30	24	15
Water Soluble Boron (B)	-	-	-	0,01	0,01	0,01	-
Water Soluble Copper (Cu) Chelated with EDTA	0,02	0,02	0,01	0,004	0,02	0,01	-
Water Soluble Iron (Fe) Chelated with EDTA	0,05	0,05	0,05	0,04	0,02	0,05	0,02
Water Soluble Manganese (Mn) Chelated with EDTA	0,02	0,02	0,02	0,02	0,02	0,02	0,01
Water Soluble Molybdenum (Mo)	-	-	-	0,001	0,001	-	-
Water Soluble Zinc (Zn) Chelated with EDTA	0,02	0,02	0,02	0,03	0,02	0,02	0,02

Guaranteed Content (% w/w)	10-0-40+ME	19-19-19+ME	10-52-10+ME	5-5-45+ME	15-15-15+ME	10-5-40+ME	13-40-13+ME
Total Nitrogen (N)	10	19	10	5	15	10	13
Ammonium Nitrogen (NH ₄ -N)	-	3,5	6,8	1,4	5	2	8,7
Nitrate Nitrogen (NO ₃ -N)	-	-	-	-	10	8	4,3
Urea Nitrogen (NH ₂ -N)	10	15,5	3,2	3,6	-	-	-
Water Soluble Phosphorus Pentoxide (P ₂ O ₅)	-	19	52	5	15	5	40
Water Soluble Potassium Oxide (K ₂ O)	40	19	10	45	15	40	13
Water Soluble Boron (B)	0,01	0,01	0,02	0,02	-	-	0,01
Water Soluble Copper (Cu) Chelated with EDTA	0,01	-	0,02	0,05	0,02	0,02	0,02
Water Soluble Iron (Fe) Chelated with EDTA	-	0,02	0,02	-	0,05	0,05	0,05
Water Soluble Manganese (Mn) Chelated with EDTA	0,01	0,01	0,01	0,05	0,02	0,02	0,05
Water Soluble Molybdenum (Mo)	-	-	0,002	-	-	-	0,001
Water Soluble Zinc (Zn) Chelated with EDTA	0,01	0,01	0,02	0,01	0,02	0,02	0,02

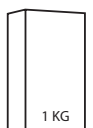
25 KG

FOLIAR Series



Guaranteed Content (%w/w)	20-20-20	18-18-18	15-30-15	10-0-40	16-8-24	10-40-10
Total Nitrogen (N)	20	18	15	10	16	10
Ammonium Nitrogen (NH ₃ -N)	4	8	8,4	-	5	8
Nitrate Nitrogen (NO ₃ -N)	6	10	6,6	-	8	2
Urea Nitrogen (NH ₂ -N)	10	-	-	10	3	-
Water Soluble Phosphorus Pentaoxide (P ₂ O ₅)	20	18	30	-	8	40
Water Soluble Potassium Oxide (K ₂ O)	20	18	15	40	24	10

Dòng Unico Foliar Series đảm bảo sự hấp thụ dễ dàng của NPK và vi chất dinh dưỡng bởi cây trồng, nhờ vào các chất chelate đặc biệt và việc sử dụng nguyên liệu chất lượng cao. Nó tạo điều kiện tối ưu trong khu vực rễ của cây với các phụ gia đặc biệt và pH thấp, giúp cây hấp thụ chất dinh dưỡng ở mức hiệu quả nhất. Trong thời tiết lạnh và các giai đoạn có biến động nhiệt độ đáng kể giữa ban ngày và ban đêm, Dòng Unico Foliar Series giúp cây vượt qua những thách thức này với hiệu suất tối đa, giảm thiểu căng thẳng.



"Unico Root" và "Unico PZnB" thúc đẩy sự phát triển khỏe mạnh của mạch máu mới và hấp thụ. Nó có tác động tích cực vào quá trình tái tạo sau khi điều trị vết thương do các phần rễ ở nhiều nơi gây ra. Nó khuyến khích cây trồng trong những giai đoạn khi điều kiện khí hậu hạn chế sự phát triển của cây. Nó giải quyết các vấn đề gây ra bởi sâu bệnh rễ do việc thức ăn và tưới nước không đúng. Nó giữ cho sự phát triển của rễ luôn hoạt động. Bắt đầu từ sức mạnh nảy mầm của hạt giống, cấu trúc đất, điều kiện khí hậu bất lợi, pH đất, quy định về hấp thụ chất dinh dưỡng và sự phong phú của rễ trong đất ngăn chặn tình trạng héo và suy thoái đều đặn từ sâu bệnh và sâu bệnh



Unico Root 6-30-0+ME
NP FERTILIZER BLENDED

Guaranteed Content	% w/w
Total Nitrogen (N)	6
Ammonium Nitrogen (NH ₃ -N)	6
Neutral Ammonium Citrate and Water Soluble Phosphorus Pentoxide (P ₂ O ₅)	30
Water Soluble Boron (B)	0,5
Water Soluble Iron (Fe)	2,5
Water Soluble Manganese (Mn)	1
Water Soluble Zinc (Zn)	4,5



Unico PZnB 3-15-0+ME
NP FERTILIZER BLENDED

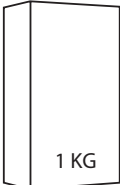
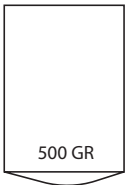
Guaranteed Content	% w/w
Total Nitrogen (N)	3
Ammonium Nitrogen (NH ₃ -N)	3
Water Soluble Phosphorus Pentoxide (P ₂ O ₅)	15
Water Soluble Zinc (Zn)	10
Water Soluble Boron (B)	5



Unico NOK 9-0-30+ME
NK FERTILIZER BLENDED

Guaranteed Content	% w/w
Total Nitrogen (N)	9
Ammonium Nitrogen (NH ₃ -N)	9
Water Soluble Potassium Oxide (K ₂ O)	30
Water Soluble Zinc (Zn)	6

"Unico NOK 9-0-30+ME" cung cấp cho cây trồng một chất dinh dưỡng quan trọng, Kali, cần thiết cho sự sống sót và phát triển của cây trồng, cùng với hàm lượng Kali cao trong nội dung của nó. Kali đóng một vai trò quyết định trong việc kích thích enzym và coenzym, quang hợp, hình thành protein và chuyển sucrose trong cây trồng. Nó cải thiện sự đậm màu của quả và hỗ trợ chất lượng quả, đóng góp vào việc cải thiện hương thơm và chất lượng tổng thể của quả bằng cách thúc đẩy sự phát triển của mô cây. Ngoài ra, nó kéo dài thời hạn sử dụng của các loại quả nhạy cảm với việc bảo quản, cả trên kệ và trong kho.



PHÂN BÓN NPK LỎNG



UNICO BALANCE SERIES

Dòng Unico Balance được sản xuất để hỗ trợ sự phát triển trong trường hợp cây trồng không thể hưởng đủ từ chất dinh dưỡng trong đất do các yếu tố tiêu cực khác nhau (thiếu ẩm, pH cao, nhiệt độ đất thấp, v.v.). Đồng thời, vì các yếu tố dinh dưỡng là đồng nhất, nó được thiết kế cho sự phát triển đồng nhất của cây trồng mà nó được áp dụng và các rối loạn sinh lý trong cây trồng được ngăn chặn bằng cách ngăn chặn dinh dưỡng không cân đối. Nó tăng cường phát triển rễ, đào hoa và đậu quả. Nó tăng cường sức kháng cho cây trước lạnh và các bệnh tật.



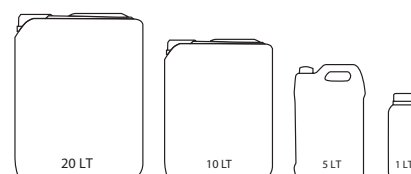
Unico Balance 5-5-5 NPK FERTILIZER SOLUTION

Guaranteed Content	% w/w
Total Nitrogen (N)	5
Urea Nitrogen (NH ₂ -N)	5
Water Soluble Phosphorus Pentaoxide (P ₂ O ₅)	5
Water Soluble Potassium Oxide (K ₂ O)	5



Unico Balance 7-7-7 NPK FERTILIZER SOLUTION

Guaranteed Content	% w/w
Total Nitrogen (N)	7
Nitrate Nitrogen (NO ₃ -N)	3
Urea Nitrogen (NH ₂ -N)	4
Water Soluble Phosphorus Pentaoxide (P ₂ O ₅)	7
Water Soluble Potassium Oxide (K ₂ O)	7



UNICO BALANCE SERIES

Dòng Unico Balance được sản xuất để hỗ trợ sự phát triển trong trường hợp cây trồng không thể hưởng đủ từ chất dinh dưỡng trong đất do các yếu tố tiêu cực khác nhau (thiếu ẩm, pH cao, nhiệt độ đất thấp, v.v.). Đồng thời, vì các yếu tố dinh dưỡng là đồng nhất, nó được thiết kế cho sự phát triển đồng nhất của cây trồng mà nó được áp dụng và các rối loạn sinh lý trong cây trồng được ngăn chặn bằng cách ngăn chặn dinh dưỡng không cân đối. Nó tăng cường phát triển rễ, đào hoa và đậu quả. Nó tăng cường sức kháng cho cây trước lạnh và các bệnh tật.



Unico Balance 10-10-10

NPK FERTILIZER SOLUTION

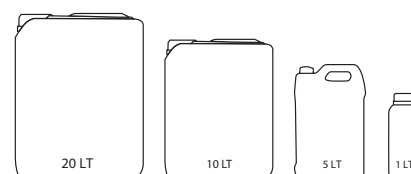
Guaranteed Content	% w/w
Total Nitrogen (N)	10
Urea Nitrogen ($\text{NH}_2\text{-N}$)	10
Water Soluble Phosphorus Pentaoxide (P_2O_5)	10
Water Soluble Potassium Oxide (K_2O)	10



Unico Balance 12-12-12

NPK FERTILIZER SOLUTION

Guaranteed Content	% w/w
Total Nitrogen (N)	12
Urea Nitrogen ($\text{NH}_2\text{-N}$)	12
Water Soluble Phosphorus Pentaoxide (P_2O_5)	12
Water Soluble Potassium Oxide (K_2O)	12



UNICO BALANCED SERIES

Các nguyên tố vi lượng đóng góp vào năng suất của cây trồng bằng cách cung cấp khoáng chất mà chúng cần. Các nguyên tố như kẽm, sắt, bô, đồng, mangan và molybden đóng góp vào chế độ dinh dưỡng cân đối của cây trồng. Do đó, cây trưởng thành trở nên có hiệu suất và khỏe mạnh hơn. Dòng Unico Balanced được sản xuất để hỗ trợ sự phát triển trong trường hợp cây trồng không thể hưởng đủ từ chất dinh dưỡng trong đất do các yếu tố tiêu cực khác nhau (thiếu ẩm, pH cao, nhiệt độ đất thấp, v.v.). Các nguyên tố vi lượng có trong sản phẩm được chelate bằng EDTA để đạt hiệu quả cao nhất. Do đó, chúng có thể được hấp thụ nhanh chóng và dễ dàng bởi cây trồng. Đồng thời, vì các yếu tố dinh dưỡng là đồng nhất, nó được thiết kế cho sự phát triển đồng nhất của cây trồng mà nó được áp dụng và các rối loạn sinh lý trong cây trồng được ngăn chặn bằng cách ngăn chặn dinh dưỡng không cân đối. Nó tăng cường phát triển rễ, đào hoa và đậu quả. Nó tăng cường sức kháng cho cây trước lạnh và các bệnh tật.



Unico Balanced 5-5-5+ME

NPK FERTILIZER SOLUTION

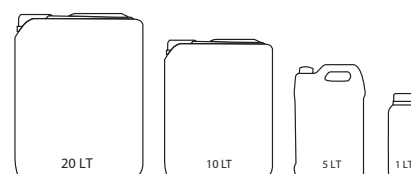
Guaranteed Content	% w/w
Total Nitrogen (N)	5
Urea Nitrogen (NH ₂ -N)	5
Water Soluble Phosphorus Pentoxide (P ₂ O ₅)	5
Water Soluble Potassium Oxide (K ₂ O)	5
Water Soluble Copper (Cu) chelated with EDTA	0,01
Water Soluble Iron (Fe) chelated with EDTA	0,01
Water Soluble Manganese (Mn) chelated with EDTA	0,02
Water Soluble Zinc (Zn) chelated with EDTA	0,001



Unico Balanced 7-7-7+ME

NPK FERTILIZER SOLUTION

Guaranteed Content	% w/w
Total Nitrogen (N)	7
Nitrate Nitrogen (NO ₃ -N)	3
Urea Nitrogen (NH ₂ -N)	4
Water Soluble Phosphorus Pentoxide (P ₂ O ₅)	7
Water Soluble Potassium Oxide (K ₂ O)	7
Water Soluble Copper (Cu) chelated with EDTA	0,01
Water Soluble Iron (Fe) chelated with EDTA	0,01
Water Soluble Manganese (Mn) chelated with EDTA	0,02
Water Soluble Zinc (Zn) chelated with EDTA	0,001



UNICO BALANCED SERIES

Các nguyên tố vi lượng đóng góp vào năng suất của cây trồng bằng cách cung cấp khoáng chất mà chúng cần. Các nguyên tố như kẽm, sắt, bô, đồng, mangan và molybden đóng góp vào chế độ dinh dưỡng cân đối của cây trồng. Do đó, cây trưởng thành trở nên có hiệu suất và khỏe mạnh hơn. Dòng Unico Balanced được sản xuất để hỗ trợ sự phát triển trong trường hợp cây trồng không thể hưởng đủ từ chất dinh dưỡng trong đất do các yếu tố tiêu cực khác nhau (thiếu ẩm, pH cao, nhiệt độ đất thấp, v.v.). Các nguyên tố vi lượng có trong sản phẩm được chelate bằng EDTA để đạt hiệu quả cao nhất. Do đó, chúng có thể được hấp thụ nhanh chóng và dễ dàng bởi cây trồng. Đồng thời, vì các yếu tố dinh dưỡng là đồng nhất, nó được thiết kế cho sự phát triển đồng nhất của cây trồng mà nó được áp dụng và các rối loạn sinh lý trong cây trồng được ngăn chặn bằng cách ngăn chặn dinh dưỡng không cân đối. Nó tăng cường phát triển rễ, đào hoa và đậu quả. Nó tăng cường sức kháng cho cây trước lạnh và các bệnh tật.



Unico Balanced 10-10-10+ME

NPK FERTILIZER SOLUTION

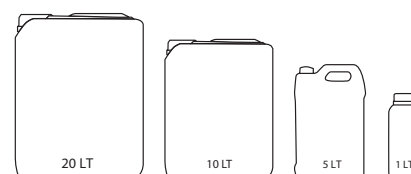
Guaranteed Content	% w/w
Total Nitrogen (N)	10
Urea Nitrogen ($\text{NH}_2\text{-N}$)	10
Water Soluble Phosphorus Pentaoxide (P_2O_5)	10
Water Soluble Potassium Oxide (K_2O)	10
Water Soluble Boron (B)	0,01
Water Soluble Copper (Cu) chelated with EDTA	0,02
Water Soluble Iron (Fe) chelated with EDTA	0,02
Water Soluble Manganese (Mn) chelated with EDTA	0,01
Water Soluble Molybdenum (Mo)	0,001
Water Soluble Zinc (Zn) chelated with EDTA	0,002



Unico Balanced 12-12-12+ME

NPK FERTILIZER SOLUTION

Guaranteed Content	% w/w
Total Nitrogen (N)	12
Urea Nitrogen ($\text{NH}_2\text{-N}$)	12
Water Soluble Phosphorus Pentaoxide (P_2O_5)	12
Water Soluble Potassium Oxide (K_2O)	12
Water Soluble Copper (Cu) chelated with EDTA	0,01
Water Soluble Iron (Fe) chelated with EDTA	0,01
Water Soluble Manganese (Mn) chelated with EDTA	0,02
Water Soluble Zinc (Zn) chelated with EDTA	0,001



UNICO POTAS K SERIES

Dòng Unico Potas K là một loại phân bón lông chứa lượng kali cao trong một cấu trúc phức tạp. Nhờ cấu trúc đặc biệt của nó, tỷ lệ hấp thụ cao và nó thể hiện hiệu suất cao cả trong ứng dụng lá và cơ sở. Kali là một chất dinh dưỡng chính cần thiết cho cây trồng ở lượng cao. "Kali", có trách nhiệm kích thích hơn 60 enzym tăng trưởng, cũng chịu trách nhiệm cho chức năng mở và đóng của lỗ chân lông trong lá. Một số chức năng khác của kali bao gồm các chức năng quan trọng như tổng hợp protein và tinh bột, vận chuyển chất dinh dưỡng và đường, điều chỉnh quang hợp và vận chuyển nước.

Dòng Unico Potas K cung cấp kali, rất quan trọng cho sự phát triển và sức khỏe của cây trồng, ở lượng cao và trong một cấu trúc phức tạp. Nó được khuyến khích để tăng cường phát triển rễ, phát triển cây, chất lượng sản phẩm, khả năng chống bệnh, thời gian lưu trữ, khả năng chống hạn và năng suất.



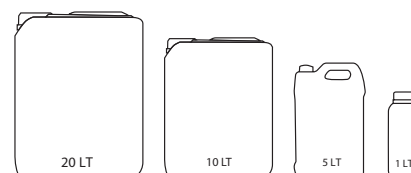
Unico Potas K 3-0-15 NK FERTILIZER SOLUTION

Guaranteed Content	% w/w
Total Nitrogen (N)	3
Urea Nitrogen (NH ₂ -N)	3
Water Soluble Potassium Oxide (K ₂ O)	15



Unico Potas K 5-0-25 NK FERTILIZER SOLUTION

Guaranteed Content	% w/w
Total Nitrogen (N)	5
Urea Nitrogen (NH ₂ -N)	5
Water Soluble Potassium Oxide (K ₂ O)	25



UNICO PHOSPHO N SERIES

Photpho, có vai trò quan trọng trong quá trình sinh học và cơ địa chất của cây trồng, tăng cường sức kháng của cây trước bệnh tật và sâu bọ bằng cách làm cho các mô trở nên mạnh mẽ hơn. Phosphorus củng cố sự phát triển của rễ cây, làm cho chúng trở nên kháng lại các loại vi sinh vật đất.

Do đó, dòng Unico Phospho N tăng cường quá trình đào hoa và số lượng mầm trên cây, đồng thời đảm bảo việc hình thành trái cây liên tục. Bằng cách củng cố sự phát triển của rễ, nó giúp cây trồng hấp thụ nước và chất dinh dưỡng từ đất một cách hiệu quả hơn. Do đó, nó giúp tăng trưởng và phát triển của cây. Nó đóng góp vào việc phát triển cây mạnh mẽ bằng cách kích hoạt các enzyme cần thiết.



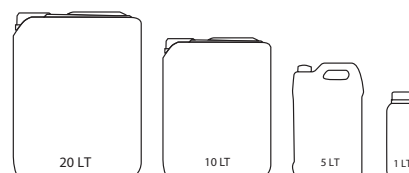
Unico Phospho N 5-15-0 NP FERTILIZER SOLUTION

Guaranteed Content	% w/w
Total Nitrogen (N)	5
Ammonium Nitrogen ($\text{NH}_3\text{-N}$)	3
Nitrate Nitrogen ($\text{NO}_3\text{-N}$)	2
Water Soluble Phosphorus Pentaoxide (P_2O_5)	15



Unico Phospho N 5-25-0+ME NP FERTILIZER SOLUTION

Guaranteed Content	% w/w
Total Nitrogen (N)	5
Urea Nitrogen ($\text{NH}_2\text{-N}$)	5
Water Soluble Phosphorus Pentaoxide (P_2O_5)	25
Water Soluble Zinc (Zn)	2





Unico Phos Star 4-26-0+(5CaO)

NP FERTILIZER SOLUTION

Guaranteed Content	% w/w
Total Nitrogen (N)	4
Nitrate Nitrogen ($\text{NO}_3\text{-N}$)	4
Water Soluble Phosphorus Pentoxide (P_2O_5)	26
Water Soluble Calcium Oxide (CaO)	5



Unico Phospho N 8-21-0

NP FERTILIZER SOLUTION

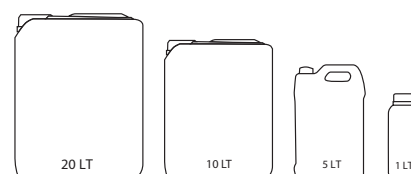
Guaranteed Content	% w/w
Total Nitrogen (N)	8
Ammonium Nitrogen ($\text{NH}_3\text{-N}$)	2
Urea Nitrogen ($\text{NH}_2\text{-N}$)	6
Water Soluble Phosphorus Pentoxide (P_2O_5)	21



Unico Phospho N 18-5-0+(2MgO)+ME

NP FERTILIZER SOLUTION

Guaranteed Content	% w/w
Total Nitrogen (N)	18
Urea Nitrogen ($\text{NH}_2\text{-N}$)	18
Water Soluble Phosphorus Pentoxide (P_2O_5)	5
Water Soluble Magnesium Oxide (MgO)	2
Water Soluble Manganese (Mn)	0,5
Water Soluble Zinc (Zn)	0,5



PHÂN BÓN NGUYÊN TỐ VI MÔ



Những nguyên tố này, còn được biết đến với tên gọi là "Vi Sinh Tố" hoặc "Nguyên Tố Duy Nhất", rất quan trọng đối với dinh dưỡng của cây trồng. Cây trồng sử dụng các nguyên tố vi sinh như sắt (Fe), mangan (Mn), molybden (Mo), kẽm (Zn), đồng (Cu) và boron (B). Những nguyên tố này quan trọng đối với tất cả các hình thái sống; Chúng được chuyển đến đất có thiếu hụt vi sinh tố thông qua phân bón vi sinh tố. Vi sinh tố rất quan trọng để đảm bảo sự phát triển liên tục và khỏe mạnh của cây trồng. Vi sinh tố có các chức năng khác nhau đối với một cây trồng.

1.IRON (Fe)

Chức năng của sắt (Fe) trong cây trồng bao gồm:

- Nó đóng một vai trò tích cực trong quá trình biến đổi chlorophyll.
- Nó hiệu quả trong việc hình thành protein chloroplastic.
- Nó hoạt động như một enzyme và co-enzyme.

Triệu chứng Thiếu hụt Sắt:

- Thiếu hụt thường xuất hiện trước hết ở lá non.
- Có thể kỳ vọng sự thiếu hụt ở các khu vực có nồng độ vôi cao, pH cao hoặc sử dụng phân lân quá mức.
- Thường thấy chlorosis (vàng lá) giữa các gân trên lá non, và các gân vẫn giữ màu xanh. Khi nặng, các gân cũng có thể chuyển sang màu vàng và lá có thể trở nên hoàn toàn trắng..

2.MANGANESE (Mn)

Chức năng của Mangan trong cây cỏ và Triệu chứng Thiếu hụt:

- Nó giúp hình thành chloroplast cùng với sắt. Trong tình trạng thiếu hụt, có thể quan sát sự suy giảm trong chloroplast và các đốm vàng trên lá.
- Nó có tác dụng trong quá trình hình thành protein chloroplast.
- Nó hoạt động như một enzyme và cộng enzyme.
- Nó là cần thiết cho quá trình chuyển giao electron của enzyme.

3.MOLYBDENUM (Mo)

Chức năng của Molybden trong thực vật:

- Giúp quá trình hình thành Vitamin C (Ascorbic Acid).
- Ngăn chặn sự tích tụ của nitrat bằng cách giảm nitrat thành ammoni thông qua hoạt động enzyme và tham gia vào quá trình cố định nitơ.
- Có hiệu quả trong quá trình trao đổi phosphorus. Trong tình trạng thiếu hụt, phosphorus hữu cơ chuyển thành phosphorus không hữu cơ.

Triệu chứng Thiếu hụt Molybdenum:

- Triệu chứng thiếu hụt tương tự như nitơ và thể hiện chủ yếu trên lá già.
- Sự khác biệt duy nhất so với thiếu hụt nitơ là mép lá khô và xoắn, ngoài sự ố vàng giữa các gân.
- Chiều rộng lá giảm. Lá nhỏ và có hình dạng khác nhau được hình thành.
- Hoa có màu nhạt, cây nhỏ và có vẻ khô héo.
- Bệnh tật ảnh hưởng đến cây nhanh chóng hơn.

4. ZINC (Zn)

Chức năng của kẽm trong thực vật:

- Nó cần thiết cho quá trình hình thành chlorophyll.
- Nó tham gia vào quá trình vận chuyển các hydrat cacbon và đường.
- Nó cần thiết cho các hoạt động hormone và là thành phần cấu trúc của auxin.
- Nó có tác động đến quá trình hấp thụ nước vào cây.

Triệu chứng Thiếu hụt Kẽm:

- Những đốm vàng trên lá ở giữa hoặc ở đỉnh của búp, và trong các trường hợp nặng cao, sự khô trong những đốm này,
- Co hẹp giữa các nút và sự chậm phát triển của cây,
- Giảm chiều dài lá, biến dạng hình dạng và hình thành lá lệch lạc ở một số loại cây,
- Hình thành cánh cờ và hình thành rosette trên các đợt của cây ăn trái,
- Sưng nhỏ ở rễ và sự tích tụ của rễ tơ ở đỉnh rễ.

5. COPPER (Cu)

Chức năng của đồng trong thực vật:

- Nó cần thiết cho quá trình hình thành chlorophyll. Nó điều chỉnh quá trình hấp thụ carbon dioxide và có tác dụng trong quá trình quang hợp.
- Nó được tìm thấy trong cấu trúc của nhiều enzyme. Nó quan trọng cho sự sản xuất protein.
- Nó là chất xúc tác cho quá trình hô hấp.
- Nó đảm bảo cân bằng chuyển động nước trong cây.
- Nó tham gia vào quá trình hình thành thành tế bào.
- Nó cần thiết cho quá trình hình thành hoa bình thường và sản xuất hạt giống.

Triệu chứng Thiếu hụt Đồng:

- Lá non vàng, đôi khi trắng hoặc mặt xanh xám ở lá non, khô trong các trường hợp nặng cao.
- Lá non bị vàng ở đỉnh chồi,
- Cây còi, cánh đồng còi, và giảm sự đứng đầu ở cây.
- Sự suy giảm, thay đổi màu, thiếu hoa, rụng hoặc thiếu hoa.
- Nứt trái cây, chín sớm và rụng quả.
- Hình thành rễ giảm đi. Phát triển rễ bị ngăn chặn.

6. BORON (B)

Chức năng của Boron trong thực vật:

- Nó tham gia vào quá trình vận chuyển và sắp xếp canxi.
- Nó cần thiết cho quá trình hình thành hạt giống, quả, sức khỏe phần hoa và phôi thai.
- Giúp định hình hormone.
- Nó có ảnh hưởng đến quá trình chia tế bào.

Triệu chứng Thiếu hụt Boron:

- Các triệu chứng đầu tiên xuất hiện trên lá non. Lá non trở vàng và biến dạng.
- Triệu chứng quan trọng nhất là chết của các điểm tăng trưởng và sự phát triển dừng lại.
- Quả nhỏ và méo.
- Nứt trái cây và những nứt này rõ ràng.
- Hình thành hoa giảm đi, có thể thấy rụng hoa và phần hoa giảm.
- Gân lá trở nên nhựa cây, có thể xảy ra rụng lá sớm, nấm xuất hiện ở hạt giống hoặc vỏ hạt giống.
- Lá đặc lại, màu tối, nấm xuất hiện ở gân lá. Lá và thân cây giòn.

Unico Combi & Unico Mix Gold

Đó là một hỗn hợp dinh dưỡng phong phú đáp ứng nhanh chóng nhu cầu về vi lượng của cây trồng. Các vi lượng boron, đồng, sắt, molybdenum, mangan và kẽm trong thành phần đảm bảo dinh dưỡng cân đối cho cây. Tăng chiều cao cây, số lượng cành và diện tích lá. Khuyến khích đầy đủ hoa, đậu hạt và đậu quả. Giảm thiểu rụng quả. Tác động cao nhất được đạt được bằng cách chelate các vi lượng có trong sản phẩm với EDTA. Như vậy, nó có thể được cây nhanh chóng và dễ dàng hấp thụ. Với những đặc điểm này, nó tạo ra cơ sở hạ tầng sẽ tạo ra hiệu suất và chất lượng cao trong cây trồng.



Unico Combi

Boron (B), Copper (Cu-Sulphate), Iron (Fe-Sulphate), Manganese (Mn-Sulphate), Molybdenum (Mo) and Zinc (Zn-Sulphate)

Mixture of Micro Plant Nutrients

Guaranteed Content	% w/w
Water Soluble Boron (B)	0,5
Water Soluble Copper (Cu) chelated with EDTA	0,5
Water Soluble Iron (Fe) chelated with EDTA	4
Water Soluble Manganese (Mn) chelated with EDTA	4
Water Soluble Molybdenum (Mo)	0,01
Water Soluble Zinc (Zn) chelated with EDTA	4

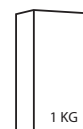


Unico Mix GOLD

Boron (B), Copper (Cu-Sulphate), Iron (Fe-Sulphate), Manganese (Mn-Sulphate), Molybdenum (Mo) and Zinc (Zn-Sulphate)

Mixture of Micro Plant Nutrients

Guaranteed Content	w/w
Water Soluble Boron (B)	0,7
Water Soluble Copper (Cu) chelated with EDTA	0,5
Water Soluble Iron (Fe) chelated with EDTA	4
Water Soluble Manganese (Mn) chelated with EDTA	4
Water Soluble Molybdenum (Mo)	0,05
Water Soluble Zinc (Zn) chelated with EDTA	4



Unico Combi Plus, Unico Mix & Unico Mix Base

Unico Combi Plus

Boron (B), Iron (Fe-Sulphate), Manganese (Mn-Sulphate) and Zinc (Zn-Sulphate)
Mixture of Micro Plant Nutrients



Guaranteed Content	w/w
Water Soluble Boron (B)	0,2
Water Soluble Iron (Fe)	4
Water Soluble Manganese (Mn)	3
Water Soluble Zinc (Zn)	3

Unico Mix

Boron (B), Copper (Cu-Sulphate), Iron (Fe-Sulphate), Manganese (Mn-Sulphate) and Zinc (Zn-Sulphate)
Mixture of Micro Plant Nutrients



Guaranteed Content	w/w
Water Soluble Boron (B)	3
Water Soluble Copper (Cu)	2
Water Soluble Iron (Fe)	7
Water Soluble Manganese (Mn)	6
Water Soluble Zinc (Zn)	7

Unico Mix Base

Boron (B), Copper (Cu-Sulphate), Iron (Fe-Sulphate), Manganese (Mn-Sulphate), Molybdenum (Mo) and Zinc (Zn-Sulphate)
Mixture of Micro Plant Nutrients



Guaranteed Content	% w/w
Water Soluble Boron (B)	1
Water Soluble Copper (Cu)	1
Water Soluble Iron (Fe)	5
Water Soluble Manganese (Mn)	7
Water Soluble Molybdenum (Mo)	0,01
Water Soluble Zinc (Zn)	8

Đó là một hỗn hợp dinh dưỡng phong phú đáp ứng nhanh chóng nhu cầu về vi lượng của cây trồng. Các vi lượng boron, đồng, sắt, molybdenum, mangan và kẽm trong thành phần đảm bảo dinh dưỡng cân đối cho cây. Tăng chiều cao cây, số lượng cành và diện tích lá. Khuyến khích đầy đủ hoa, đậu hạt và đậu quả. Giảm thiểu rụng quả. Với những đặc điểm này, nó tạo ra cơ sở hạ tầng sẽ tạo ra hiệu suất và chất lượng cao trong cây trồng.



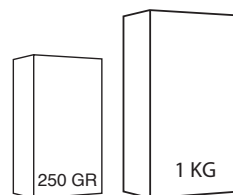


Unico Molyborzn

Boron (B), Cobalt (Co), Molybdenum (Mo) and Zinc (Zn-Sulphate)

Mixture of Micro Plant Nutrients

Guaranteed Content	% w/w
Water Soluble Boron (B)	3
Water Soluble Cobalt (Co)	0,2
Water Soluble Molybdenum (Mo)	7
Water Soluble Zinc (Zn)	10



Khi cobalt ở nồng độ thấp, tác động của nó đối với sự phát triển của cây trồng rất tích cực. Đặc biệt là cây họ đậu là loại cây có thể hưởng lợi từ nitơ trong không khí, và Cobalt (Co) là một nguyên tố hoàn toàn cần thiết đối với những loại cây này. Vì Cobalt (Co) chức năng sinh học như một coenzyme trong hệ thống fix nitơ. Được sản xuất dựa trên thông tin này, Unico Molyborzn là một hỗn hợp vi lượng đáp ứng nhu cầu về Boron, Zinc, Molybdenum và Cobalt của cây và tăng cường sự đậu hoa, thụ phấn và đậu quả. Nó thúc đẩy sự mạnh mẽ hoàn hảo của hoa, phấn, đậu quả và hình thành quả trong cây trồng.

Unico Zinc Man, Unico Zinc Bor & Unico Zinc Bor Plus

Phân bón Zinc (Zn), Manganese (Mn), Boron (B) là một loại phân bón chứa các vi chất dinh dưỡng vi lượng cần thiết, đặc biệt là kẽm, mangan và bô. Các vi chất dinh dưỡng vi lượng này quan trọng cho sự phát triển và phát triển khỏe mạnh của cây. Dưới đây là một tóm tắt ngắn về vai trò mà những nguyên tố này đóng trong dinh dưỡng cây trồng:

Zinc (Zn)

Kích Hoạt Enzyme: Kẽm là một thành phần quan trọng của nhiều enzyme tham gia vào các quá trình chuyển hóa khác nhau trong cây trồng.

Quang Hợp: Nó đóng vai trò trong quá trình sản xuất chlorophyll và hỗ trợ quá trình quang hợp.

Phát Triển Rễ: Kẽm quan trọng cho sự phát triển của rễ và sự phát triển tổng thể của cây.

Manganese (Mn)

Quang Hợp: Mangan đóng vai trò trong quá trình quang hợp, phản ứng chia nước.

Kích Hoạt Enzyme: Giống như kẽm, mangan là một yếu tố hỗ trợ cho nhiều enzyme tham gia vào các phản ứng chuyển hóa.

Chuyển Hóa Nitơ: Đóng vai trò trong chuyển hóa nitơ và hỗ trợ quá trình hấp thụ chất dinh dưỡng.

Khi đất nghèo các dạng vi lượng này, cây trồng có thể biểu hiện các dấu hiệu của thiếu hụt, dẫn đến sự phát triển chậm, giảm năng suất và các vấn đề khác. Việc sử dụng phân bón bột Zinc Manganese có thể giúp điều chỉnh những thiếu hụt này và thúc đẩy sự phát triển khỏe mạnh của cây trồng.

Boron (B)

Hình Thành Tường Tế Bào: Boron cần thiết cho quá trình hình thành và ổn định của thành tế bào cây.

Sự Phát Triển Hữu Ích: Nó đóng vai trò quan trọng trong sự phát triển của cấu trúc sinh sản, bao gồm việc nảy mầm phấn và phát triển quả.

Vận Chuyển Đường: Boron tạo điều kiện thuận lợi cho quá trình vận chuyển đường trong cây.

Phân bón vi lượng như Zinc, Manganese và Boron có thể được sử dụng để đảm bảo rằng cây nhận được nguồn chất dinh dưỡng cần thiết và cân đối. Những loại phân bón này có thể được áp dụng vào đất hoặc phun lên lá, phụ thuộc vào nhu cầu cụ thể của cây và khuyến nghị của các chuyên gia nông nghiệp. Mục tiêu là cung cấp cho cây những vi chất vi lượng cần thiết để phát triển và sinh sản tối ưu. Khi đất nghèo các dạng vi lượng này, cây trồng có thể biểu hiện các dấu hiệu của thiếu hụt, dẫn đến sự phát triển kém, giảm năng suất và các vấn đề khác. Việc sử dụng phân bón Zinc, Manganese, Boron sẽ giúp khắc phục những thiếu hụt này và thúc đẩy sự phát triển khỏe mạnh của cây trồng.



Unico Zinc Man

Zinc (Zn-Sulphate) and Manganese (Mn-Sulphate) Mixture of Micro Plant Nutrients

Guaranteed Content	w/w
Water Soluble Manganese (Mn)	15
Water Soluble Zinc (Zn)	15

Unico Zinc Man là một hỗn hợp các nguyên tố vi lượng được chelate với axit hữu cơ. Nó được hấp thụ nhanh chóng bởi cây và có tác động nhanh chóng. Đây là %100 hòa tan trong nước. Có thể sử dụng trên cây trong quá trình đậu hoa và khi quả bắt đầu chuyển sang màu. Đây là một sản phẩm xuất sắc về hình thành hoa và phấn hoa, cũng như mang lại sự tươi sáng cho màu sắc của quả.

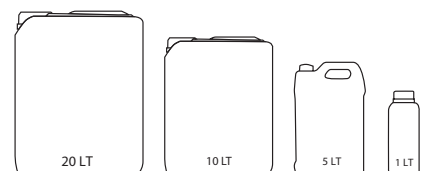


Unico Zinc Man

Zinc (Zn-Sulphate) and Manganese (Mn-Sulphate) Liquid Micro Plant Nutrients Mixture

Guaranteed Content	% w/w
Water Soluble Zinc (Zn)	5
Water Soluble Manganese (Mn)	5

Unico Zinc Man là một hỗn hợp các nguyên tố vi lượng được chelate với axit hữu cơ. Nó được hấp thụ nhanh chóng bởi cây và có tác động nhanh chóng. Có thể sử dụng trên cây trong quá trình đậu hoa và khi quả bắt đầu chuyển sang màu. Đây là một sản phẩm xuất sắc về hình thành hoa và phấn hoa, cũng như mang lại sự tươi sáng cho màu sắc của quả.





Unico Zinc Bor

Boron (B) and Zinc (Zn-Sulphate)

Mixture of Micro Plant Nutrients

Guaranteed Content	w/w
Water Soluble Boron (B)	5
Water Soluble Zinc (Zn)	15

Unico Zinc Bor là một hỗn hợp các nguyên tố vi lượng được chelate với axit hữu cơ. Do được chelate hữu cơ, nó được cây hấp thụ nhanh chóng và có tác động nhanh chóng. Đây là loại phân hoàn toàn hòa tan trong nước 100%. Nó được áp dụng cho cây trong giai đoạn đầu hoa. Nó rất hiệu quả đối với số lượng hoa và quá trình đầu hoa. Nó được sử dụng để khắc phục tình trạng thiếu Boron và Zinc trong cây trồng.

Unico Zinc Bor

Bor (B) and Zinc (Zn-Sulphate)

Liquid Micro Plant Nutrients Mixture

Guaranteed Content	% w/w
Water Soluble Boron (B)	0,5
Water Soluble Zinc (Zn)	5,5



Unico Zinc Bor là một hỗn hợp của các nguyên tố vi lượng được chelate bằng axit hữu cơ. Do được chelate hữu cơ, nó được cây hấp thụ nhanh chóng và có tác động nhanh chóng. Đây là loại phân hoàn toàn hòa tan trong nước 100%. Nó được áp dụng cho cây trong giai đoạn đầu hoa. Nó rất hiệu quả đối với số lượng hoa và quá trình đầu hoa. Nó được sử dụng để khắc phục tình trạng thiếu hụt Boron và Zinc trong cây trồng.

Unico Zinc Bor Plus

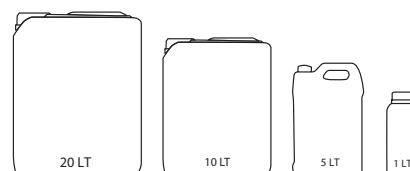
Bor (B) and Zinc (Zn-Sulphate)

Liquid Micro Plant Nutrients Mixture

Guaranteed Content	% w/w
Water Soluble Boron (B)	1
Water Soluble Zinc (Zn)	8



Unico Zinc Bor Plus là một hỗn hợp của các nguyên tố vi lượng được chelate bằng axit hữu cơ. Do được chelate hữu cơ, nó được cây hấp thụ nhanh chóng và có tác động nhanh chóng. Nó được áp dụng cho cây trong giai đoạn đầu hoa. Nó rất hiệu quả đối với số lượng hoa và quá trình đầu hoa. Nó được sử dụng để khắc phục tình trạng thiếu hụt Boron và Zinc trong cây trồng.



Unico Nutrient Zinc

Zinc Chelate-EDTA



Guaranteed Content	% w/w
Water Soluble Zinc (Zn)	14
Water Soluble Zinc (Zn) chelated with EDTA	14

Để tối đa hóa sự hấp thụ của kẽm (Zn), không thể hấp thụ do lý do như độ pH của đất và lượng vôi cao trong ứng dụng đất, Dinh dưỡng Unico Zinc giúp hấp thụ nhanh chóng thông qua lỗ chân lông và tập trung nhanh chóng trong ứng dụng lá. Tất cả Dinh dưỡng Unico Zinc được chelate bằng EDTA. Kẽm (Zn) là một nguyên tố vi lượng có tính chất xúc tác vì nó là một thành phần quan trọng của nhiều hệ thống enzym tham gia vào quá trình chuyển hóa chất béo. Kẽm (Zn) cũng tạo nền tảng cho quá trình tổng hợp tryptophan và do đó gián tiếp cho quá trình tổng hợp auxin. Thiếu hụt kẽm (Zn) thể hiện các triệu chứng như rụng lá sớm ở nhiều loại cây trái, vùng mờ (vôi) trên lá, xuất hiện điểm và thối rửa trên lá. Các lợi ích của kẽm đảm bảo sự hình thành cấu trúc hoa đồng đều. Nó ngăn chặn tình trạng vàng lá trong cây. Nó loại bỏ các thiếu hụt dinh dưỡng. Nó tăng lượng gluten trong lúa và hiệu chỉnh hạt trong cơm. Nó cải thiện chất lượng trái cây trong rau. Nó tăng cường sức khỏe của cây trước các bệnh tật.

Unico Liquid Ferro

Iron Sulphate Solution

Containing Iron Sulphate-EDTA



Guaranteed Content	% w/w
Water Soluble Iron (Fe)	3
Water Soluble Iron (Fe) chelated with EDTA	3

Dung dịch phân bón sắt chelate EDTA là một loại phân bón sắt lỏng được sử dụng rộng rãi trong nông nghiệp và công nghệ chăm sóc cây để sửa các thiếu hụt sắt trong cây. EDTA (axetilen diamine tetraacetic acid) là một chất chelate kết hợp với các ion sắt, tạo thành một phức chất ổn định, tan trong nước. Dạng chelate này của sắt được cây hấp thụ dễ dàng hơn, làm cho nó trở thành một giải pháp hiệu quả để sửa các thiếu hụt sắt trong nhiều loại cây khác nhau.

Dưới đây là một số ứng dụng và lợi ích quan trọng của dung dịch phân bón sắt chelate EDTA:

Sửa chữa Thiếu Hụt Sắt: Mục đích chính của dung dịch phân bón sắt chelate EDTA là sửa chữa thiếu hụt sắt trong cây. Sắt là một loại vi lượng cần thiết cho quá trình tổng hợp chlorophyll và các quá trình chuyển hóa khác. Cây có thể thể hiện các triệu chứng như chlorosis (lá vàng), sự giảm tăng trưởng và hiệu suất giảm nếu chúng thiếu hụt sắt đủ.

Ứng Dụng Lá: Sắt chelate EDTA thường được sử dụng dưới dạng phun lá để đảm bảo sự hấp thụ nhanh chóng qua lá cây. Điều này đặc biệt hữu ích khi cần can thiệp nhanh chóng để giảm bớt các triệu chứng thiếu hụt sắt.

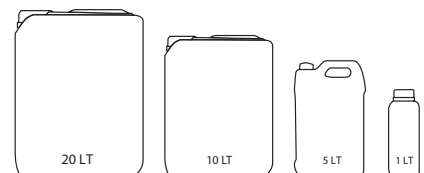
Ứng Dụng Đất: Có thể được áp dụng vào đất để cung cấp nguồn sắt chelate liên tục theo thời gian. Phương pháp này phù hợp cho cả cây trồng ngoại ô và cây trong chậu.

Tương Thích với Dinh Dưỡng Khác: Sắt chelate EDTA thường tương thích với các phân bón và hóa chất nông nghiệp khác, cho phép trộn bể thuận tiện với các dung dịch dưỡng chất khác.

Ổn Định Đối với pH: Sắt chelate EDTA duy trì sự ổn định ở mức độ pH rộng, phù hợp cho việc sử dụng trong đất có độ axit hoặc kiềm biến đổi.

Ngăn Chặn Tình Trạng Khóa Sắt: Trong đất kiềm, sắt có thể trở nên ít có sẵn cho cây. Quá trình chelate EDTA giúp ngăn chặn sắt từ việc tạo thành hợp chất khó tan trong đất kiềm, đảm bảo cây có thể nhận được lượng sắt cần thiết.

Quan trọng là phải tuân thủ các liều lượng ứng dụng và hướng dẫn của nhà sản xuất phân bón và những người nông dân học để tránh việc ứng dụng quá mức và có thể gây ảnh hưởng tiêu cực đối với cây. Thêm vào đó, việc kiểm tra đất có thể giúp xác định mức độ thiếu hụt sắt và hướng dẫn các biện pháp ứng dụng phân bón thích hợp. Unico Liquid Ferro đáp ứng nhu cầu sắt của cây. Nó đảm bảo sự phát triển của cây và loại bỏ tình trạng lá vàng do thiếu hụt sắt. Nó cũng bảo vệ cây khỏi tác động của lạnh và nhiệt độ cao.





Unico Iron Man

Iron (Fe-Sulphate) and Manganese (Mn-Sulphate)

Liquid Micro Plant Nutrients Mixture

Guaranteed Content	% w/w
Water Soluble Iron (Fe)	2
Water Soluble Manganese (Mn)	1

Đặc biệt trong canh tác bảo vệ vào mùa xuân và mùa hè khi nhiệt độ và độ ẩm tương đối cao, các vấn đề về sự kéo dài xảy ra do nhiệt độ và tưới nước không đều. Trong những giai đoạn này, cây có thể trải qua sự phát triển thẳng đứng quá mức, dẫn đến sự gián đoạn của quá trình phát triển sinh sản.

Unico Iron Man ngăn chặn sự phát triển quá mức này trong cây bằng cách:

Thu hẹp các khúc còi.

Làm đậm cành chùm để ngăn chặn gãy và rụng trái.

Kiểm soát sự phát triển thẳng đứng quá mức và bảo vệ cây khỏi bệnh tật.

Khuyến khích tích cực sự phát triển của rễ.



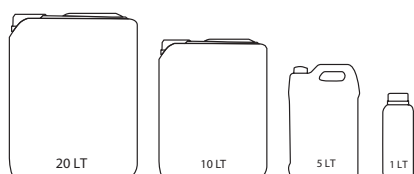
Unico Cu Power

Copper Fertilizer Solution

(Contains Cu-Sulphate EDTA)

Guaranteed Content	% w/w
Water Soluble Copper (Cu)	5
Water Soluble Copper (Cu) chelated with EDTA	5

Đây là một nguồn đồng rất hiệu quả được khuyến nghị sử dụng trong trường hợp thiếu hụt nặng nề của đồng. Đồng là một trong những nguyên tố cần thiết cho quá trình tổng hợp chlorophyll, chất nhuộm xanh lá cây. Quá trình tổng hợp chlorophyll đóng vai trò quyết định trong hoạt động quang hợp của cây và do đó ảnh hưởng đến năng suất. Đồng cũng tạo điều kiện cho quá trình hình thành protein và vitamin trong cây. Trong tình trạng thiếu hụt, sự phát triển chậm lại. Lá non co lại và co lại, và ở cây ăn quả, đỉnh của các nhánh khô.



Unico Man

Manganese Fertilizer Solution

Containing Manganese Sulphate

Guaranteed Content	% w/w
Water Soluble Manganese (Mn)	3
Water Soluble Manganese (Mn) chelated with EDTA	3

Nó khuyến khích việc mở rộng bề mặt lá, tăng cường quá trình quang hợp và tăng cường việc đặt quả. Trong trường hợp thiếu mangan, lá non xuất hiện hiện tượng mất màu giữa các gân lá, và một số cây có thể phát triển những đốm và tổn thương màu vàng trên lá. Khi thiếu hụt trở nên nghiêm trọng, diện tích quang hợp trong cây dần dần thu hẹp, và quá trình tích tụ chất khô chậm lại. Kết quả là sự suy giảm về năng suất và chất lượng.

Unico Man Pro

Manganese Fertilizer Solution

Containing Manganese Sulphate

Guaranteed Content	% w/w
Water Soluble Manganese (Mn)	10

Nó thúc đẩy sự mở rộng của bề mặt lá, tăng cường quá trình quang hợp và tăng cường việc đặt hoa quả. Trong trường hợp thiếu mangan, lá non xuất hiện hiện tượng màu vàng giữa các gân lá, và một số cây có thể phát triển vùng và đốm màu vàng trên lá của chúng. Khi thiếu hụt kéo dài, khu vực quang hợp trong cây dần dần thu hẹp, và quá trình tích lũy chất khô giảm đi. Kết quả là sự giảm sút về năng suất và chất lượng.

Unico Bor

Boron Ethanol Amine

Guaranteed Content	% w/w
Water Soluble Boron (B)	8

Boron ethanol amine là một loại phân bón boron trong đó boron được chelat với ethanolamine, làm cho nó tan hơn và dễ hấp thụ hơn cho cây. Boron là một vi lượng chất quan trọng cho cây trồng và đóng vai trò đa dạng trong sự phát triển của cây. Phân bón boron ethanolamine được sử dụng để khắc phục tình trạng thiếu hụt boron ở cây và hỗ trợ sự phát triển khỏe mạnh. Dưới đây là một số ứng dụng và lợi ích cơ bản:

Hình Thành Tường Tế Bào: Boron rất quan trọng để tạo ra và duy trì sự ổn định của tường tế bào của cây. Nó đóng góp vào tính toàn bộ của tường tế bào bằng cách ảnh hưởng đến sự kéo dài và chia tách tế bào.

Phát Triển Sinh Sản: Boron đặc biệt quan trọng cho sự phát triển của cấu trúc sinh sản trong cây, như nảy mầm phấn hoa, sự phát triển ống phấn hoa và phát triển hạt và quả. Mức boron đủ là quan trọng để có phôi thai và quả đạt được thành công.

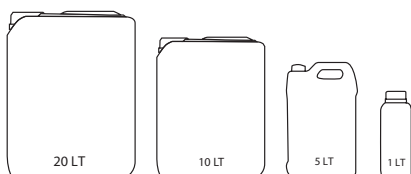
Chuyển Chất Đường: Boron đóng một vai trò trong quá trình chuyển chất đường trong cây. Nó ảnh hưởng đến sự vận chuyển các hợp chất carbon cần thiết cho các quá trình sinh lý khác nhau, bao gồm sự phát triển của các mô hình chảy (như quả).

Hấp Thụ Dinh Dưỡng: Boron có thể ảnh hưởng đến việc hấp thụ các chất dinh dưỡng khác bởi cây. Nó đóng vai trò trong việc điều chỉnh chuyển chất ion qua màng tế bào.

Điều Chỉnh Các Enzyme: Boron là một yếu tố hợp chất cho một số enzyme liên quan đến các quá trình trao đổi chất khác nhau, bao gồm sự hình thành lignin và trao đổi phenol.

Sự thiếu hụt boron thường được quan sát đầu tiên ở lá non, các cơ quan và điểm tăng trưởng của cây. Tiến triển của rễ cây giảm chậm lại và dừng lại, các khoảng cách giữa các nút ngắn lại, lá non co rút và xoắn vặn, biến dạng hình dạng của chúng, và các sụn và lõm xuất hiện trên bề mặt của chúng. Sự hình thành mầm, hoa và quả giảm hoặc hoàn toàn ngừng lại. Ngoài ra, stress từ lạnh và muối xuất hiện trên cây do thiếu hụt boron dẫn đến mất lợi nhuận đáng kể trong sản xuất cây trồng.

Vi lượng boron quá mức có thể gây độc hại cho cây, việc áp dụng cẩn thận phân bón boron là quan trọng. Khi Unico Bor được sử dụng vào thời điểm và liều lượng đúng dựa trên đặc điểm của cây và đất, cắt trong đất và dưới dạng phun lá, nó nhanh chóng giảm bớt tình trạng thiếu hụt boron và các ảnh hưởng tiêu cực liên.





Unico Zinc

Zinc Fertilizer Solution

Containing Zinc Sulphate

Guaranteed Content	% w/w
Water Soluble Zinc (Zn)	10



Unico Zinc Plus

Zinc Fertilizer Solution

Containing Zinc Sulphate-EDTA

Guaranteed Content	% w/w
Water Soluble Zinc (Zn)	5
Water Soluble Zinc (Zn) chelated with EDTA	5

Kẽm là một vi lượng chất quan trọng đóng vai trò quan trọng trong nhiều quá trình sinh lý khác nhau của cây trồng. Thiếu hụt kẽm có thể gây ra các ảnh hưởng tiêu cực đối với sự phát triển của cây, gây ra các triệu chứng như sự chậm trễ trong tăng trưởng, mất màu giữa các gân lá (vùng vàng giữa các gân lá) và giảm năng suất. Một số ứng dụng và lợi ích quan trọng của dung dịch phân bón kẽm bao gồm:

Kích Hoạt Enzyme: Kẽm là thành phần của nhiều enzyme tham gia vào nhiều quá trình trao đổi chất khác nhau trong cây. Nó đặc biệt quan trọng cho việc kích hoạt các enzyme điều chỉnh tổng hợp axit nucleic và protein.

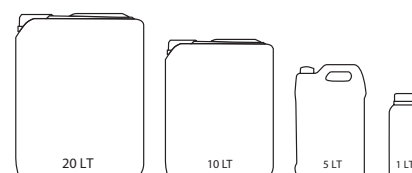
Quang Hợp: Kẽm là cần thiết cho quá trình tổng hợp chlorophyll, chất nhuộm xanh chịu trách nhiệm cho quang hợp. Mức kẽm đủ đảm bảo quá trình quang hợp hiệu quả, quan trọng cho sản xuất năng lượng của cây.

Phát Triển Rễ: Kẽm tham gia vào quá trình phát triển và kéo dài rễ. Nó đóng vai trò trong việc hình thành đầu rễ và tóc rễ, đây là rất quan trọng để hấp thụ dưỡng chất từ đất.

Chống Chịu Stress: Kẽm giúp cây trồng chống lại nhiều loại stress môi trường khác nhau, bao gồm hạn hán và bệnh tật. Mức kẽm đủ có thể tăng sức chống chịu tổng thể của cây.

Phát Triển Sinh Sản: Kẽm là thiết yếu cho sự phát triển của cấu trúc sinh sản trong cây, bao gồm hoa và hạt. Nó đóng góp vào việc hình thành phấn hoa và nảy mầm phấn hoa.

Unico Zinc và Unico Zinc Plus thường được áp dụng vào đất hoặc sử dụng dưới dạng phun lá, phụ thuộc vào nhu cầu cụ thể của cây và mức độ thiếu hụt. Việc áp dụng lá cho phép cây nhanh chóng hấp thụ kẽm, đặc biệt là trong những trường hợp cần sửa chữa nhanh chóng.



PHÂN BÓN HỮU CƠ



Hữu cơ là loại phân bón được sử dụng trong nhiều ngữ cảnh nông nghiệp, trồng trọt và làm vườn với mục tiêu làm tăng sức mạnh của đất, thúc đẩy các phương pháp bền vững và cải thiện sự phát triển của cây. Dưới đây là một số lĩnh vực chính mà phân bón hữu cơ được ứng dụng:

Nông nghiệp Hữu cơ: Phân bón hữu cơ là một thành phần cơ bản của các hệ thống nông nghiệp hữu cơ, nơi ưu tiên các phương pháp tự nhiên và bền vững trong sản xuất cây trồng mà không sử dụng hóa chất tổng hợp.

Trồng trọt tại Nhà: Nhiều người làm vườn tại nhà thích sử dụng phân bón hữu cơ để nuôi dưỡng cây cối và rau mầm. Chúng thường được lựa chọn vì tính thân thiện với môi trường và mong muốn tránh hóa chất tổng hợp.

Nông nghiệp Thương mại: Phân bón hữu cơ ngày càng được sử dụng trong nông nghiệp truyền thống nữa, thường kết hợp với phân bón thông thường. Phương pháp tích hợp này giúp cải thiện sức khỏe của đất và giảm sự phụ thuộc vào nguồn cung hóa chất tổng hợp.

Trang trí Cảnh quan: Phân bón hữu cơ được áp dụng trong các dự án trang trí cảnh quan để làm tăng tính phì nhiêu của đất ở các công viên, không gian công cộng và vườn riêng tư. Chúng cung cấp một lựa chọn bền vững thay thế cho phân bón tổng hợp.

Vườn Ươm và Sản xuất Cây giống: Phân bón hữu cơ được sử dụng trong vườn ươm để tạo ra cây giống và cây con khỏe mạnh. Chúng có thể được kết hợp vào hỗn hợp đất chua hoặc sử dụng như một lớp phủ trên cây cấy trong chậu.

Vườn Cây ăn quả và Nho: Vườn cây ăn quả và vườn nho hữu cơ sử dụng phân bón hữu cơ để hỗ trợ sự phát triển của cây trái và cây nho. Phân bón này đóng góp vào sức khỏe đất và tổng thể của hệ sinh thái vườn.

Sản xuất Hoa: Phân bón hữu cơ được sử dụng trong sản xuất hoa và trong các khu vườn để tăng cường sự phát triển, đua hoa và chất lượng tổng thể của cây trang trí.

Quản lý Bãi cỏ: Phân bón hữu cơ được áp dụng lên cỏ và khu vực bãi cỏ để thúc đẩy sự phát triển cỏ khỏe mạnh. Chúng được chọn vì khả năng cải thiện cấu trúc đất và giảm ảnh hưởng môi trường của phân bón tổng hợp.

Hệ thống Thủy canh và Thủy sinh: Trong các hệ thống trồng cây không sử dụng đất như thủy canh và thủy sinh, phân bón hữu cơ có thể được sử dụng để cung cấp dưỡng chất cần thiết cho cây. Những hệ thống này có thể yêu cầu dung dịch dưỡng chất hữu cơ được đặc chế một cách đặc biệt.

Trồng trong Nhà kính: Những người trồng cây trong nhà kính thường sử dụng phân bón hữu cơ để trồng rau, thảo mộc và hoa trong môi trường kiểm soát. Sự lựa chọn của phân bón hữu cơ phản ánh các phương pháp bền vững và thân thiện với môi trường.

Nông nghiệp Đô thị: Tại các khu vực đô thị nơi không gian hạn chế, phân bón hữu cơ được áp dụng trong các khu vườn cộng đồng, khu vườn trên mái nhà và các dự án nông nghiệp đô thị khác để thúc đẩy sản xuất thực phẩm bền vững và địa phương.

Dự Án Khôi phục và Phục hồi: Phân bón hữu cơ được sử dụng trong các dự án phục hồi sinh thái để tăng cường sức mạnh của đất và khuyến khích sự thiết lập của cây nguyên thủy trong những khu vực bị hủy hoại hoặc xâm lấn.

Phân bón hữu cơ đóng góp vào việc xây dựng chất hữu cơ của đất, hỗ trợ hoạt động của vi sinh vật và cải thiện tổng thể sức khỏe của đất. Việc sử dụng chúng tương ứng với nguyên tắc của nông nghiệp và làm vườn bền vững, nhấn mạnh vào sự phát triển lâu dài của đất và các hệ sinh thái mà nó duy trì.





TẦM QUAN TRỌNG CỦA ACID AMIN TRONG PHÂN BÓN HỮU CƠ

Axit amin là thành phần quan trọng trong phân bón hữu cơ, và sự hiện diện của chúng mang lại nhiều lợi ích quan trọng cho sự phát triển của cây cỏ và sức khỏe đất đai tổng thể. Dưới đây là một số lý do chính tại sao axit amin quan trọng trong phân bón hữu cơ:

Vận chuyển và Hấp thụ Dinh dưỡng: Axit amin hoạt động như chất chống chelate, tạo thành phức hợp với các dạng chất dinh dưỡng quan trọng như sắt, kẽm và đồng. Chất chelate này cải thiện quá trình vận chuyển dinh dưỡng trong đất và tăng cường sự hấp thụ chúng qua rễ cây. Điều này đặc biệt quan trọng trong đất nơi khả năng cung cấp dinh dưỡng có thể bị hạn chế.

Kích thích Quá trình Chuyển hóa của Cây: Axit amin tham gia vào nhiều quá trình chuyển hóa trong cây cỏ. Chúng đóng vai trò trong tổng hợp protein, kích hoạt enzyme và hình thành hormone. Sự hiện diện của axit amin trong phân bón hữu cơ có thể kích thích những hoạt động chuyển hóa này, thúc đẩy sự phát triển và phát triển toàn diện của cây cỏ.

Tăng cường Hiệu suất Dinh dưỡng: Axit amin có thể tăng cường hiệu suất sử dụng dinh dưỡng của cây cỏ. Chúng giúp tối ưu hóa sự hấp thụ dinh dưỡng và giảm thiểu mất mát dinh dưỡng do rửa trôi hoặc bay hơi. Điều này có thể dẫn đến việc sử dụng phân bón một cách hiệu quả hơn và giảm thiểu tác động môi trường.

Tăng cường Sức chịu đựng Trước Stress: Axit amin đóng góp vào sự phát triển của cây cỏ chịu đựng được với môi trường. Chúng có thể giúp cây cỏ chịu đựng được với nhiều tác động môi trường như hạn hán, biến động nhiệt độ và áp lực từ bệnh tật. Việc nâng cao khả năng chịu đựng trước stress là quan trọng cho sự khỏe mạnh tổng thể của cây cỏ.

Tăng cường Sự Phát triển của Rễ: Axit amin có thể kích thích sự phát triển và phát triển của rễ cây cỏ. Hệ thống rễ phát triển mạnh mẽ giúp cây cỏ khám phá một lượng đất lớn hơn để hấp thụ dinh dưỡng và nước, dẫn đến sức khỏe tổng thể của cây cỏ được cải thiện.

Tăng Cường Quá trình Quang hợp: Axit amin đóng vai trò trong quá trình quang hợp. Bằng cách cung cấp các thành phần cần thiết cho tổng hợp protein và hỗ trợ hoạt động enzyme, axit amin đóng góp vào hiệu suất quang hợp gia tăng.

Hồi phục Nhanh chóng sau Stress Môi trường: Axit amin có thể hỗ trợ quá trình phục hồi nhanh chóng của cây cỏ sau những thời kỳ stress môi trường. Chúng cung cấp các thành phần cần thiết cho tổng hợp protein và enzyme, quan trọng cho quá trình sửa chữa và tái tạo.

Điều Chỉnh pH: Axit amin đóng góp vào khả năng chống chịu pH của đất, giúp duy trì một môi trường pH ổn định. Điều này quan trọng để duy trì sự sẵn có dinh dưỡng và hoạt động vi sinh trong đất.

Tương Thích với Hoạt động vi sinh: Axit amin cung cấp nguồn thức ăn cho vi sinh vật hữu ích trong đất. Điều này hỗ trợ sự phát triển và hoạt động của vi khuẩn thực phẩm, quá trình phân giải chất hữu cơ và các quy trình đất cần thiết khác.

Tóm lại, axit amin đóng một vai trò đa dạng trong việc thúc đẩy sức khỏe cây cỏ và phù hợp với nền nông nghiệp và làm vườn bền vững. Sự bao gồm axit amin trong phân bón hữu cơ có thể tăng cường sự sẵn có dinh dưỡng, hỗ trợ chuyển hóa cây cỏ và đóng góp vào các thực hành nông nghiệp và làm vườn có độ bền và sức mạnh.

Amino X, Amin Pro & Vit Amin

Amino X, Amin Pro, và Vit Amin là loại phân bón lỏng được tạo thành từ axit amin, các nguyên tố vi lượng và các chất hữu cơ, mang lại hiệu ứng kích thích cho cây cỏ. Tất cả axit amin trong thành phần của chúng đều ở dạng tự do, đảm bảo sự hấp thụ và vận chuyển nhanh chóng vào hệ thống cây cỏ. Đặc biệt, chúng hỗ trợ việc cung cấp dinh dưỡng cần thiết trong quá trình phát triển và chín mọng của cây cỏ. Đối với cây cỏ mang quả (như dưa chuột, bí ngô, cà tím, ớt, v.v.), chúng tăng tốc độ phát triển quả đáng kể, từ đó rút ngắn thời gian thu hoạch. Đặc biệt là trong những giai đoạn có biến động nhiệt độ đáng kể giữa ban ngày và ban đêm, khi sự phát triển của cây cỏ có xu hướng chậm lại, những loại phân bón này giúp cây cỏ dễ dàng vượt qua giai đoạn này mà không gặp căng thẳng. Chúng đảm bảo rằng cây cỏ luôn giữ vẻ trẻ trung và không bao giờ gầy mệt mỏi.

Amino X

Liquid Organic Fertilizer Containing Plant Origin Amino Acid



Guaranteed Content	% w/w
Organic Matter	25
Total Nitrogen (N)	3
Organic Nitrogen (N)	3
Water Soluble Potassium Oxide (K ₂ O)	5
Free Amino Acids	10
pH	7-9

Amin Pro

Liquid Organic Fertilizer Containing Plant Origin Amino Acid



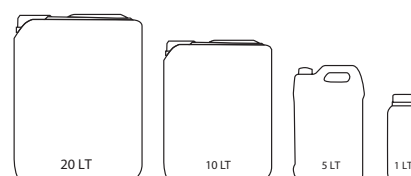
Guaranteed Content	% w/w
Organic Matter	28
Organic Nitrogen (N)	1
Free Amino Acids	10
Organic Carbon	7
Water Soluble Potassium Oxide (K ₂ O)	2
pH	3-5

Vit Amin

Liquid Organic Fertilizer Containing Plant Origin Amino Acid



Guaranteed Content	% w/w
Organic Matter	45
Organic Nitrogen (N)	2
Free Amino Acids	10
Organic Carbon	18
Water Soluble Potassium Oxide (K ₂ O)	2
pH	4,5-6,5





Max Amin

Liquid Organic Fertilizer Containing Plant Origin Amino Acid

Guaranteed Content	% w/w
Organic Matter	55
Organic Nitrogen (N)	3
Free Amino Acids	10
Organic Carbon	24
Water Soluble Potassium Oxide (K ₂ O)	3
pH	3,5-5,5

Max Amin là một sản phẩm chứa axit amin có nguồn gốc từ thực vật và lượng lớn chất hữu cơ. Nó được cây cỏ hấp thụ nhanh chóng và thể hiện tác động của mình một cách nhanh chóng. Nó hiệu quả trong việc kích thích sự phát triển nhanh chóng của cây cỏ và tăng kích thước lớn của quả. Nó tăng cường tỷ lệ quang hợp trong cây cỏ, tăng khả năng giữ nước của đất, và giúp cây cỏ hấp thụ nhiều dưỡng chất hơn. Nó giúp nuôi dưỡng cây cỏ bằng các nguyên tố vi lượng mà nó chứa.



Amino Tech

Liquid Organic Fertilizer Containing Plant Origin Amino Acid

Guaranteed Content	% w/w
Organic Matter	36
Organic Nitrogen (N)	3
Free Amino Acids	20
Organic Carbon	10
Water Soluble Potassium Oxide (K ₂ O)	3
pH	3-5

Các axit amin có trong protein, là những khối xây dựng của cây cỏ, đóng góp vào sự phát triển của cây cỏ và thực hiện các chức năng khác nhau. Các giai đoạn này bao gồm sự phát triển của cây cỏ, đến thời kỳ hoa nở, thiết lập quả và chín màu của quả. Chúng cũng giúp cây cỏ chống lại những thách thức có thể xảy ra trong thời tiết nóng và lạnh. Amino Tech, với hàm lượng 20% axit amin tự do, đáp ứng nhu cầu axit amin của cây cỏ và đảm bảo thực hiện tất cả các chức năng.

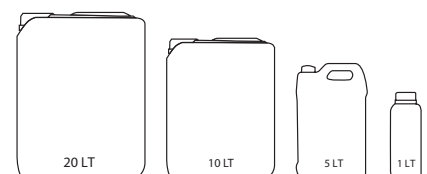


Amin Force

Liquid Organic Fertilizer Containing Plant Origin Amino Acid

Guaranteed Content	% w/w
Organic Matter	30
Organic Nitrogen (N)	2
Free Amino Acids	3
Organic Carbon	12
Water Soluble Potassium Oxide (K ₂ O)	5
pH	4-6

Đây là một sản phẩm cực kỳ hữu ích cho cây cỏ với hàm lượng chất hữu cơ và axit amin. Nó giúp tăng cường, kích thích hoa nở và tăng cường năng suất của cây cỏ. Ngoài ra, nó hỗ trợ việc đáp ứng nhu cầu chất hữu cơ của đất. Nó đảm bảo sự phát triển không gặp stress của cây cỏ trong cả điều kiện thời tiết lạnh và nóng.





Ani-Tech

Liquid Organic Fertilizer Containing Animal Origin Amino Acid

Guaranteed Content	% w/w
Organic Matter	25
Organic Carbon	15
Organic Nitrogen (N)	3
Free Amino Acids	20
Water Soluble Potassium Oxide (K ₂ O)	15
pH	10-12

Ani-Tech là một chiết xuất từ tế bào nhân sơ động và được sản xuất từ quá trình thủy phân enzym và xử lý nhiệt của các nguyên liệu có nguồn gốc từ động vật. Nó giàu axit amin tự do (Lysine, Tyrosine, Alanine, Proline, Alanin, Glutamic Acid, Leucine, Aspartic Acid, Valine) và vitamin.

1) Bởi vì cấu trúc phân tử thấp của axit amin tự do có trong thành phần của nó (Dạng L):

Nó tăng cường sự đàn hồi của cây trước các yếu tố môi trường không sống (ánh sáng, nhiệt độ, khí hậu, đất, khoáng chất, pH) và điều kiện căng thẳng phát sinh từ việc sử dụng thuốc trừ sâu không đúng cách.

Cấu trúc phân tử thấp cho phép hấp thụ và vận chuyển nhanh chóng từ lá và rễ trong cây, cung cấp sự sử dụng lớn hơn so với các sản phẩm đi kèm.

2) Cảm ơn vì có các axit amin tự do dạng L-Form và các peptit chuỗi ngắn trong thành phần của nó:

Nó tăng cường phát triển sinh sản và thụ động, dẫn đến việc thu hoạch sớm.

Được sản xuất thông qua quá trình thủy phân enzym và xử lý nhiệt đảm bảo rằng nó không gây lão hóa cho cây.

Nó tăng cường quá trình tổng hợp chlorophyll.

Nó thể hiện hiệu ứng chelating đối với các nguyên tố vi lượng.

Tăng cường chất lượng trái cây (Màu sắc, Vị, Kích thước, Hình dạng, Thời hạn sử dụng) và số lượng.

Nâng cao quá trình nảy mầm phấn và năng suất.

Cung cấp sự chống lại các mầm bệnh.

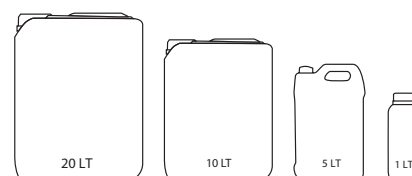
Kích thích quá trình tổng hợp vitamin.

Với tính chất chelating của nó, nó ngăn canxi phản ứng với các khoáng chất khác để tạo canxi cacbonat.

Thành phần có tính chất điều chỉnh đất của nó:

Tăng cường cấu trúc rễ trong cây và tăng lượng rễ nổi rốn.

Tăng tỷ lệ hấp thụ các nguyên tố vi lượng và vi lớn.



Amin45 & Amino Plant

Amin45 và Amino Plant là sản phẩm dạng bột có nguồn gốc từ thực vật chứa tối thiểu 40% axit amin tự do. Axit amin là các phân tử đơn được hình thành từ quá trình phân hủy protein, bao gồm các chuỗi có cấu trúc kết hợp. Tất cả axit amin đều chứa carbon, hydrogen và oxygen. Amino acid tự do rất quan trọng đối với cây trồng, và do nguồn gốc từ thực vật, chúng được hấp thụ một cách dễ dàng và nhanh chóng. Amino acids tăng cường mức chlorophyll, kích thích sự trao đổi chất của cây và cải thiện năng suất. Khi được áp dụng vào đất (như trong hệ thống tưới nhỏ giọt), nó giúp làm ẩm cây trong mùa đông và làm cho cây trở nên mạnh mẽ hơn đối với điều kiện căng thẳng môi trường.



Amin45

Solid Organic Fertilizer Containing Plant Origin Amino Acid

Guaranteed Content	% w/w
Organic Matter	70
Organic Carbon	22
Total Nitrogen (N)	6
Free Amino Acids	45
Maximum Humidity	20
pH	3,5-5,5



Amino Plant

Solid Organic Fertilizer Containing Plant Origin Amino Acid

Guaranteed Content	% w/w
Organic Matter	60
Organic Carbon	19
Organic Nitrogen (N)	5,6
Free Amino Acids	40
Maximum Humidity	20
pH	3,5-5,5



Bio Pro, Complex, Base & Base Plus

Bio Pro, Complex, Base và Base Plus là loại phân bón hữu cơ lỏng có nguồn gốc từ thực vật, được bổ sung với một lượng cao chất hữu cơ, carbon hữu cơ. Ngoài việc tăng cường các tính chất sinh học của đất được áp dụng, chúng tăng cường quá trình quang hợp ở cây cỏ, đóng một vai trò trong việc cải thiện cả tính phì nhiêu của đất và sự hình thành chất dinh dưỡng trong cây trồng. Chúng thúc đẩy sự phát triển của rễ chính và rễ bên của cây cỏ, cho phép cây hấp thụ chất dinh dưỡng mà ở điều kiện bình thường cây không thể tiếp xúc được trong đất. Cùng với sự phát triển của rễ và cây, chúng hỗ trợ quá trình hình thành quả đồng đều.

Bio Pro

Liquid Organic Fertilizer of Plant Origin

Guaranteed Content	% w/w
Organic Matter	33
Organic Carbon	14
Total Nitrogen (N)	3
Water Soluble Potassium Oxide (K ₂ O)	4
pH	4-6

Complex

Liquid Organic Fertilizer of Plant Origin

Guaranteed Content	% w/w
Organic Matter	40
Organic Carbon	14
Total Nitrogen (N)	2
Water Soluble Potassium Oxide (K ₂ O)	3
pH	4-6

Base

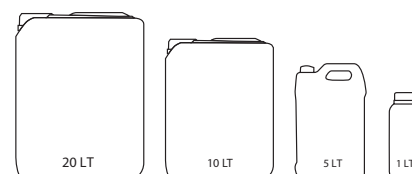
Liquid Organic Fertilizer of Plant Origin

Guaranteed Content	% w/w
Organic Matter	35
Organic Carbon	12
Total Nitrogen (N)	2
Water Soluble Potassium Oxide (K ₂ O)	3
pH	4,5-6,5

Base Plus

Liquid Organic Fertilizer of Plant Origin

Guaranteed Content	% w/w
Organic Matter	45
Organic Carbon	19
Total Nitrogen (N)	1
Water Soluble Potassium Oxide (K ₂ O)	6
pH	4-6





Root Humate

Liquid Humic Acid of Organic Origin

Guaranteed Content	% w/w
Total Organic Matter	13
Total Humic Acid + Fulvic Acid	12
Water Soluble Potassium Oxide (K_2O)	2,5
pH	7,5-9,5

Unico Root Humate, xuất phát từ vật liệu hữu cơ, làm phong phú đất và tăng cường cấu trúc và khả năng hấp thụ chất dinh dưỡng của nó. Với hỗn hợp độc đáo của nó, nó hỗ trợ sự phát triển rễ mạnh mẽ, tăng cường khả năng chống chịu căng thẳng và cải thiện sức khỏe tổng thể của cây.

Cải Thiện Đất: Acid humic lỏng có nguồn gốc hữu cơ giúp cải thiện cấu trúc đất, làm cho đất trở nên giòn và tăng khả năng giữ nước của nó. Nó đóng góp vào việc tạo thành cấu trúc đất ổn định bằng cách cải thiện sự thông hơi và thoát nước.

Sẵn Có Chất Dinh Dưỡng: Acid humic tăng khả năng sẵn có của chất dinh dưỡng trong đất. Nó hoạt động như một chất chelate bằng cách kết hợp với khoáng sản, cho phép chúng dễ dàng được hấp thụ bởi rễ cây. Điều này tăng sự hấp thụ chất dinh dưỡng và sử dụng chúng bởi cây trồng.

Điều Chỉnh pH: Acid humic có thể giúp điều chỉnh pH của đất. Trong khi nó giúp giảm pH trong đất kiềm, nó có thể đóng góp vào việc tăng mức pH trong đất axit. Dù ở đâu thì trong phạm vi pH tối ưu là quan trọng để cung cấp chất dinh dưỡng cho cây.

Khả Năng Chống Chịu Căng Thẳng: Việc áp dụng acid humic lỏng có nguồn gốc hữu cơ đã được liên kết với việc tăng khả năng chống chịu của cây trước những yếu tố gây căng thẳng môi trường như hạn hán, nhiệt độ cực đoan và độ mặn của đất.

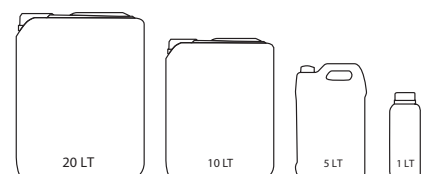
Phát Triển Rễ: Acid humic hỗ trợ sự phát triển của rễ bằng cách kích thích sự phát triển và phân nhánh của rễ. Điều này dẫn đến một hệ thống rễ toàn diện và hiệu quả hơn, có khả năng hấp thụ nước và chất dinh dưỡng từ đất tốt hơn.

Hoạt Động Vi Sinh: Acid humic thúc đẩy hoạt động vi sinh có lợi trong đất. Nó tạo điều kiện thuận lợi cho sự phát triển của vi khuẩn và nấm có ích đóng góp vào chu kỳ chuyển hóa chất dinh dưỡng và phân giải chất hữu cơ.

Cải Thiện Nảy Mầm: Khi sử dụng trong việc xử lý hạt giống, acid humic có thể tăng tỷ lệ nảy mầm hạt giống. Nó tạo môi trường thích hợp cho sự hình thành cây con và phát triển rễ sớm.

Tăng Năng Suất Cây Trồng: Nói chung, những hiệu ứng tích cực của acid humic lỏng có nguồn gốc hữu cơ đối với cấu trúc đất, sự sẵn có chất dinh dưỡng và sức khỏe của cây trồng đóng góp vào việc tăng năng suất cây trồng và cải thiện chất lượng sản phẩm.

Quan trọng lưu ý rằng các lợi ích cụ thể có thể thay đổi tùy thuộc vào nồng độ và chất lượng của acid humic, cũng như phương pháp ứng dụng và nhu cầu cụ thể của cây trồng hoặc cây cỏ liên quan.





Unico Humifull

Potassium Humate

Guaranteed Content	% w/w
Organic Matter	60
Total (Humic + Fulvic) Acid	70
Water Soluble Potassium Oxide (K ₂ O)	6
pH	8-10

Unico Humifull là một sản phẩm chứa axit Humic và Fulvic, được chiết xuất từ leonardite, một chất được hình thành thông qua quá trình phân hủy và nén của các mảnh cây trong đất. Nó phục vụ như một chất điều chỉnh toàn diện cho sự phát triển của cây. Định dạng hạt lớn này tan nhanh, được áp dụng trực tiếp lên đất bằng cách hòa tan trong nước. Nó cũng có thể được pha trộn với phân lá, thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ và chất rụng lá để phun lên lá cây. Unico Humifull nâng cao sự phát triển và năng suất của cây, giải quyết sự cứng nhắc của đất, tạo điều kiện thuận lợi cho sự thiết lập rễ và khuyến khích sự phát triển tổng thể. Nó tăng khả năng giữ nước trong đất cát nhẹ, kích thích quá trình phân hủy trong đất sét nặng, làm loại bỏ và thông thoáng đất trong khi cải thiện khả năng thấm nước. Ngoài ra, nó loại bỏ natri dư thừa trong đất, giảm vấn đề muối, và chelate chất dinh dưỡng hiện có trong đất, làm cho chúng sẵn có để cây hấp thụ.



Lenor Seaweed & Lenor Seaweed Powder

Lenor Seaweed là một loại tảo biển giàu chất hoạt động sinh học và chất dinh dưỡng rộng rãi được sử dụng trong nông nghiệp. Thành phần của nó bao gồm các hormone thực vật tự nhiên như cytokinins, betaines, auxins và gibberellins, cùng với axit amin, carbohydrate, vitamin và nhiều chất dinh dưỡng cần thiết khác.

Nó thúc đẩy sự phát triển mạnh mẽ của rễ, giúp cây hấp thụ nhiều chất dinh dưỡng và nước hơn từ đất.

Tăng tốc quá trình hình thành chlorophyll, dẫn đến việc tổng hợp tăng cường carbohydrate và protein.

Tăng cường khả năng chống lại bệnh tật, sâu bệnh và điều kiện thời tiết bất lợi cho cây.

Tăng cường cành chính và quả đặt trái ở cây ăn quả, giảm rụng hoa và quả và làm tăng hiệu suất.

Làm chậm sự phát triển virus và giảm thiểu tổn thương do động vật giun gỏi rễ gây ra.

Đảm bảo sự hấp thụ cân đối và kéo dài các chất dinh dưỡng lớn và nhỏ từ đất.

Tăng cường nội dung chất hữu cơ trong đất nơi nó được áp dụng, nhờ vào thành phần hữu cơ của nó.

Thúc đẩy sự phát triển rễ nhanh chóng và khỏe mạnh trong cây do nó chứa acid Alginic và Gibberellic.

Được sử dụng để hỗ trợ cây trẻ và tăng cường cây sau khi đạt đến giai đoạn đậu trái.

Nâng cao khả năng truyền tải và hiệu quả của chất dinh dưỡng và nước trong cây.

Hỗ trợ trong việc trì hoãn quá trình lão hóa bằng cách ngăn chặn sự tắc nghẽn của màng tế bào, protein và chlorophyll trong cây.

Tự nhiên củng cố rễ cây chống lại mầm bệnh và sâu bệnh.



Lenor Seaweed

Liquid Seaweed

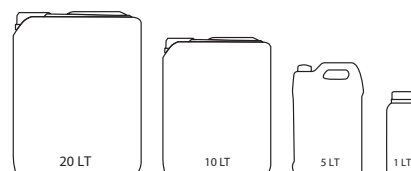
Guaranteed Content	% w/w
Organic Matter	7
Water Soluble Potassium Oxide (K_2O)	3
Alginic Acid	0,5
EC (dS/m)	13
pH	8-10



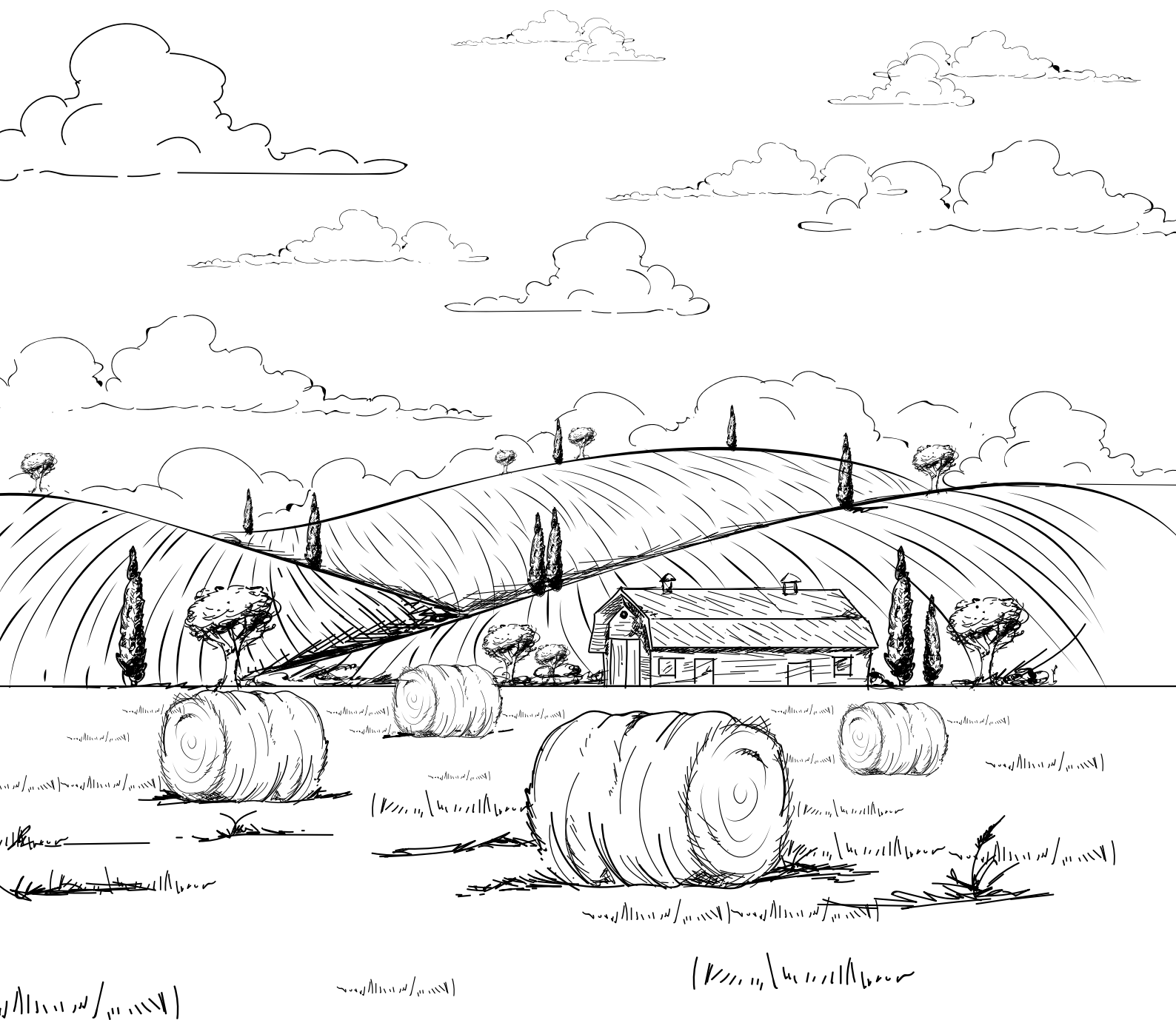
Lenor Seaweed Powder

Solid Seaweed

Guaranteed Content	% w/w
Organic Matter	45
Water Soluble Potassium Oxide (K_2O)	18
Alginic Acid	3
EC (dS/m)	43,9
pH	7-9



DẠNG PHÂN BÓN HỮU CƠ KHOÁNG



Phân khoáng hữu cơ, là phân bón kết hợp cả hai thành phần hữu cơ và khoáng (khoáng chất). Phân bón này đóng vai trò quan trọng trong việc hỗ trợ sự phát triển của cây cỏ qua một số chức năng quan trọng sau:

Cung Cấp Dinh Dưỡng: Phân bón hữu cơ khoáng cung cấp một nguồn dinh dưỡng cân đối cho cây cỏ. Thành phần hữu cơ thường bao gồm các vật liệu như phân compost, phân chuồng, hoặc các mảnh vụn cây, cung cấp chất hữu cơ và giải phóng chậm chạp các chất dinh dưỡng như nitơ, photpho, và kali theo thời gian. Thành phần khoáng chất bổ sung những chất dinh dưỡng này bằng các nguyên tố khác cần thiết cho sự phát triển của cây cỏ.

Cải Thiện Cấu Trúc Đất: Chất hữu cơ trong phân bón hữu cơ khoáng nâng cao cấu trúc đất bằng cách cải thiện khả năng giữ nước, thông khí, và thoát nước của đất. Điều này thúc đẩy môi trường lành mạnh cho sự phát triển của rễ và hoạt động vi sinh vật trong đất.

Giải Phóng Dinh Dưỡng Lâu Dài: Thành phần hữu cơ trong phân bón này phân hủy dần dần, dẫn đến sự giải phóng chậm rãi và ổn định các chất dinh dưỡng. Điều này có thể cung cấp nguồn dinh dưỡng ổn định cho cây cỏ trong thời gian dài, giảm nguy cơ rò rỉ và xói nước dinh dưỡng.

Tăng Cường Hoạt Động Vi Sinh: Chất hữu cơ trong phân bón hữu cơ khoáng hỗ trợ hoạt động vi sinh hữu ích trong đất. Vi sinh vật đóng vai trò quan trọng trong chu kỳ dinh dưỡng, làm cho chất dinh dưỡng dễ dàng hấp thụ hơn cho cây cỏ và đóng góp vào sức khỏe tổng thể của đất.

Tăng Cường Phù Sa Đất: Sự kết hợp giữa thành phần hữu cơ và khoáng chất cải thiện độ phì sa của đất bằng cách cung cấp một loạt đa dạng các chất dinh dưỡng. Điều này có thể dẫn đến sự gia tăng về phù sa theo thời gian, hỗ trợ sự phát triển và năng suất của cây cỏ.

Lợi Ích Về Môi Trường: Phân bón hữu cơ khoáng có thể đóng góp vào nông nghiệp bền vững bằng cách giảm thiểu rủi ro của rò rỉ chất dinh dưỡng và nguy cơ ô nhiễm nước. Việc giải phóng chậm chạp chất dinh dưỡng và cải thiện cấu trúc đất cũng đóng góp vào sự bền vững môi trường lâu dài.

Tính Linh Hoạt: Phân bón hữu cơ khoáng là linh hoạt và có thể được điều chỉnh để đáp ứng các yêu cầu cụ thể của cây trồng và đất. Điều này cho phép người nông dân và người làm vườn tinh chỉnh ứng dụng phân bón của họ dựa trên nhu cầu dinh dưỡng cụ thể của các loại cây khác nhau.

Ưu Điểm Môi Trường Giảm: So với một số loại phân bón truyền thống, phân bón hữu cơ khoáng có thể có ảnh hưởng môi trường thấp hơn. Chúng có thể giúp giảm nguy cơ cảm bón dinh dưỡng, suy giảm đất và các vấn đề môi trường khác liên quan đến một số phương pháp nông nghiệp cụ thể.

Tổng cộng, phân bón hữu cơ khoáng cung cấp một phương pháp cân đối và bền vững cho dinh dưỡng cây cỏ, kết hợp những lợi ích của phân bón hữu cơ và khoáng chất để cải thiện sức khỏe đất và phát triển của cây cỏ."





Potasgoal 4-0-20

Liquid Organomineral Fertilizer with NK

Guaranteed Content	% w/w
Organic Matter	29
Total Nitrogen (N)	4
Nitrate Nitrogen (NO ₃ -N)	4
Water Soluble Potassium Oxide (K ₂ O)	20
Water Soluble Boron (B)	0,01
Water Soluble Copper (Cu)	0,004
Water Soluble Iron (Fe)	0,03
Water Soluble Manganese (Mn)	0,01
Water Soluble Molybdenum (Mo)	0,01
Water Soluble Zinc (Zn)	0,01
Free Amino Acids	2,8
Max. Chlorine (Cl)	6,2
pH	3,5-5,5

Potasgoal 4-0-20 là một loại phân bón cực kỳ hiệu quả có thể được áp dụng cả vào đất và lá cây, mang lại chất lượng và kích thước xuất sắc cho sản lượng trước khi thu hoạch với sự hỗ trợ của các nguyên tố vi lượng trong thành phần của nó. Nó mang lại kết quả xuất sắc, đặc biệt là trong sản xuất rau trái trong nhà kính, ngăn chặn trái nhỏ và các khuyết điểm về chất lượng, đặc biệt là ở cà chua. Nó hoạt động đặc biệt tốt trong sự phát triển và chín, muối của trái cây và rau củ, đảm bảo sự phát triển màu sắc tốt. Nó cải thiện hương vị và mùi của trái cây và rau củ, nâng cao chất lượng tổng thể. Nó tăng khả năng lưu trữ và thời hạn sử dụng của các loại trái cây nhạy cảm. Trong các loại cây như cây ô liu, nó tăng hàm lượng dầu, và ở hạt hạch hạt dẻ cười, nó tăng cường đẩy hạt nhân. Bằng cách nâng cao áp lực turgor trong cây cổ, nó giảm căng thẳng và ngăn chặn sự hình thành các mô lỏng. Việc hình thành mô chặt khiến cây trở nên chống lại các tác nhân gây bệnh và điều kiện môi trường không thuận lợi.



Dòng sản phẩm Organo và Organo Balance cung cấp một giải pháp toàn diện cho sự phát triển mạnh mẽ của cây cỏ và cây trồng của bạn thông qua các công thức khác nhau của chúng. Bằng cách cung cấp một nguồn cung cấp liên tục dưỡng chất thông qua quá trình phát hành chậm và ổn định, dòng sản phẩm này đảm bảo sức khỏe và sức sống liên tục cho cây cỏ của bạn. Chúng cải thiện cấu trúc đất, thúc đẩy hoạt động vi khuẩn và tạo điều kiện cho quá trình hấp thụ dưỡng chất. Phù hợp cho nhiều loại cây trồng và ứng dụng trong vườn, dòng sản phẩm Organo và Organo Balance mang đến một phương pháp dinh dưỡng cây cỏ bền vững và chuyên sâu, đóng góp vào việc làm cho cây cỏ khỏe mạnh và có năng suất hơn.

Dòng sản phẩm Organo và Organo Balance, có thể áp dụng cả vào đất và lá, rất hiệu quả trong việc đảm bảo chất lượng và kích thước của sản lượng trước thu hoạch. Đặc biệt trong sản xuất rau trong nhà kính, chúng mang lại kết quả xuất sắc trong việc ngăn chặn trái nhỏ và các vấn đề về chất lượng, đặc biệt là trong cà chua. Chúng xuất sắc trong quá trình phát triển và chín rộ của trái cây và rau củ, đảm bảo sự phát triển màu sắc sống động. Dòng sản phẩm này tăng cường hương vị và mùi của trái cây và rau củ, nâng cao chất lượng tổng thể. Chúng tăng cường khả năng lưu trữ và thời hạn sử dụng của các loại trái cây nhạy cảm. Trong các loại cây như cây ô liu, chúng tăng cường hàm lượng dầu, và trong cây hạt hạch, chúng tăng cường đầy hạt. Bằng cách tăng áp suất turgor trong cây, chúng giảm căng thẳng và ngăn chặn sự hình thành của mô tế bào chết khiến cây trở nên chống lại các tác nhân gây bệnh và điều kiện môi trường xấu.



Organo 10-0-5

Liquid Organomineral Fertilizer with NK

Guaranteed Content	% w/w
Organic Matter	25
Total Nitrogen (N)	10
Organic Nitrogen (N)	0,3
Urea Nitrogen (NH ₂ -N)	9,7
Water Soluble Potassium Oxide (K ₂ O)	5
Water Soluble Boron (B)	0,5
Total Iron (Fe)	2
Water Soluble Iron (Fe)	0,5
Total Zinc (Zn)	4
Water Soluble Zinc (Zn)	2
pH	5-7



Organo Balance 8-8-8

Liquid Organomineral Fertilizer with NPK

Guaranteed Content	% w/w
Organic Matter	25
Total Nitrogen (N)	8
Nitrate Nitrogen (NO ₃ -N)	2
Urea Nitrogen (NH ₂ -N)	6
Total Phosphorus Pentoxide (P ₂ O ₅)	8
Water Soluble Phosphorus Pentoxide (P ₂ O ₅)	8
Water Soluble Potassium Oxide (K ₂ O)	8
Max. Chlorine (Cl)	1
pH	2-4





Organo 6-20-6

Liquid Organomineral Fertilizer with NPK

Guaranteed Content	% w/w
Organic Matter	25
Total Nitrogen (N)	6
Nitrate Nitrogen ($\text{NO}_3\text{-N}$)	1,8
Urea Nitrogen ($\text{NH}_2\text{-N}$)	4,2
Total Phosphorus Pentaoxide (P_2O_5)	20
Water Soluble Phosphorus Pentaoxide (P_2O_5)	20
Water Soluble Potassium Oxide (K_2O)	6
Max. Chlorine (Cl)	1
pH	1,5-3,5



Organo Balance 4-4-4

Liquid Organomineral Fertilizer with NPK

Guaranteed Content	% w/w
Organic Matter	15
Total Nitrogen (N)	4
Ammonium Nitrogen ($\text{NH}_3\text{-N}$)	1
Urea Nitrogen ($\text{NH}_2\text{-N}$)	3
Total Phosphorus Pentaoxide (P_2O_5)	4
Water Soluble Phosphorus Pentaoxide (P_2O_5)	4
Water Soluble Potassium Oxide (K_2O)	4
Free Amino Acids	2
Max. Chlorine (Cl)	3
Max. EC	29 (dS/m)
pH	5,5-7,5



PHÂN BÓN HÓA CHẤT KHÁC





Nitro-N

Nitrogen Fertilizer Solution

Guaranteed Content	% w/w
Total Nitrogen (N)	15
Urea Nitrogen (NH ₂ -N)	15

Nitro-N đảm bảo cân bằng giữa sự phát triển thân cây và sự phát triển sinh sản thông qua các thành phần đi kèm của nó trong khi đáp ứng nhu cầu về nitơ của cây.

Nitơ (N), một dạng dinh dưỡng cơ bản cho cây trồng, được cung cấp ở tỷ lệ cao, đảm bảo sức khỏe tổng thể của cây. Nó cân bằng độ pH của đất, giúp cây hấp thụ các vi chất dinh dưỡng cơ bản và vi lượng dễ dàng. Qua axit amin, axit fulvic và enzym, nó tạo điều kiện cho sự chuyển hóa nhanh chóng của vi chất dinh dưỡng cơ bản và vi lượng đã được hấp thụ vào cây. Các ảnh hưởng tích cực của nó đối với phát triển cây kéo dài ngay cả trong thời tiết lạnh. Nó thúc đẩy sự đậm và sự phát triển bên hông của cây và tăng kích thước trái cây. Có sẵn dưới dạng hoàn toàn hấp thụ cho cây, nó phù hợp cho cả việc phun lá và ứng dụng đất.



Unico Magne Tech

Magnesium Sulphate Solution

Guaranteed Content	% w/w
Water Soluble Magnesium Oxide (MgO)	6
Water Soluble Sulfur Trioxide (SO ₃)	12

Magiê (Mg) là khối xây dựng thiết yếu của chlorophyll, chất nhuộm xanh lá cây. Do đó, đây là một nguyên tố quan trọng hỗ trợ sự phát triển của chlorophyll.

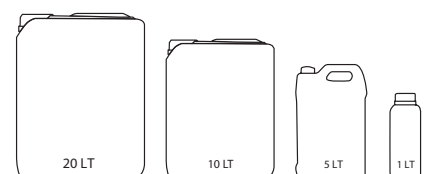
Nó củng cố cây trước nhiều khó khăn do các ảnh hưởng của môi trường.

Cây trồng tiếp xúc với nước dư, nhiệt độ cực kỳ cao hoặc các bệnh do đất gây ra có thể dễ dàng vượt qua quá trình phục hồi.

Magiê đóng vai trò quan trọng trong quá trình trao đổi năng lượng, do đó tham gia vào các quá trình truyền năng lượng.

Nó giúp trong quá trình nodulation để cố định nitơ ở các cây họ đậu nành.

Unico Magne Tech hoạt động như một bổ sung quý giá cho cây trồng bằng cách cung cấp magiê (Mg) và lưu huỳnh (S) cần thiết để hỗ trợ quá trình hình thành chlorophyll, tăng cường sự hấp thụ chất dinh dưỡng và thúc đẩy sức khỏe, sự chống chịu và sự phát triển tổng thể của cây.





Unico Calcium

Calcium Nitrate Solution (To Prepare BBM Solution)

Guaranteed Content	% w/w
Total Nitrogen (N)	8
Nitrate Nitrogen (NO ₃ -N)	8
Water Soluble Calcium Oxide (CaO)	14

Unico Calcium dung dịch mang lại nhiều lợi ích cho cây cối, chủ yếu là do sự đóng góp của nó về canxi và nitơ.

Cung cấp Canxi: Cấu trúc Tường Tế Bào: Canxi là một thành phần quan trọng của tường tế bào cây cối. Nó làm cho tường tế bào cứng cáp, cung cấp hỗ trợ cấu trúc cho cây cối. Điều này quan trọng đối với tính chất toàn bộ và độ cứng của tế bào cây cối.

Hấp Thụ và Vận Chuyển Dinh Dưỡng: Hỗ Trợ Hấp Thụ Chất Dinh Dưỡng: Canxi đóng một vai trò trong quá trình hấp thụ và vận chuyển các chất dinh dưỡng khác. Nó giúp trong việc di chuyển các nguyên tố dinh dưỡng quan trọng khác bên trong cây cối, đảm bảo sự phân phối chất dinh dưỡng đúng đắn.

Ngăn Chặn Rối Loạn: Mực Rụt Nở Cuối Cùng: Các mức canxi đủ có thể giúp ngăn chặn các rối loạn như mực rụt nở cuối cùng ở cà chua và ớt. Tình trạng này được đặc trưng bởi sự phân hủy của mực rụt nở cuối cùng của các loại quả đang phát triển.

Phân Chia Tế Bào và Phát Triển: Phân Chia Tế Bào: Canxi tham gia vào quá trình phân chia và kéo dài tế bào. Nó khuyến khích sự phát triển khỏe mạnh ở rễ, thân cây và lá.

Nguồn Nitơ: Cung Cấp Nitơ: Canxi Nitrat cũng phục vụ như là một nguồn nitơ, mà là một chất dinh dưỡng quan trọng cho sự phát triển của cây cối. Nitơ là thành phần chính của axit amin, protein và chlorophyll.

Sửa Chữa Đất Acid: Điều chỉnh pH: Ngoài canxi và nitơ, Canxi Nitrat cũng có thể giúp điều chỉnh độ pH của đất. Nó có thể được sử dụng như là một chất bổ sung trong đất acid, giúp tăng độ pH lên mức phù hợp hơn cho sự phát triển của cây cối.

Cải Thiện Sức Khỏe Cây Cối: Khả Năng Chống Chịu Stress: Các mức canxi đủ giúp cây cối chống lại những tác nhân gây căng thẳng môi trường như hạn hán, mặn và sự biến động nhiệt độ.

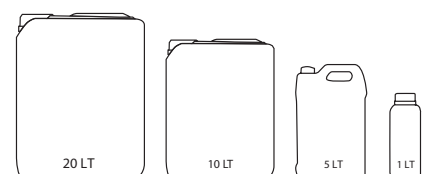
Cải Thiện Chất Lượng Quả: Độ Cứng Của Quả: Canxi đặc biệt quan trọng cho độ cứng và chất lượng của quả. Nó có thể giảm nguy cơ mềm dẻo và hỏng hóc trong quá trình lưu trữ.

Sức Khỏe Của Lá và Lá: Canxi hỗ trợ sức khỏe của lá, giảm nguy cơ các rối loạn như đốm đen và tử cảm lá.

Tổng Thể Sức Khỏe và Năng Suất Cây Cối: Các ảnh hưởng kết hợp của canxi và nitơ đóng góp vào tổng thể sức khỏe của cây cối, dẫn đến sự nâng cao năng suất và lợi ích của cây cối.

Unico Calcium được sản xuất để đáp ứng nhu cầu về canxi (Ca) của cây cối và được pha chế một cách tinh tế với axit amin để dễ dàng hấp thụ bởi cây cối. Nó ngăn chặn tình trạng thiếu canxi trong quả và đồng thời làm dày tường tế bào để đảm bảo sự cứng cáp.

Việc sử dụng dung dịch Canxi Nitrat một cách khôn ngoan, xem xét các nhu cầu cụ thể của cây cối, điều kiện đất và giai đoạn phát triển của cây trồng, có thể dẫn đến sự phát triển mạnh mẽ, cây cối khỏe mạnh và chất lượng sản phẩm tốt hơn.





Unico Calbor

Calcium Chloride Solution (To Prepare BBM Solution)

Guaranteed Content	% w/w
Total Nitrogen (N)	8
Nitrate Nitrogen (NO ₃ -N)	8
Water Soluble Calcium Oxide (CaO)	14
Water Soluble Boron (B)	0,2

Unico Calbor cung cấp một giải pháp đồng thời cho các tình trạng thiếu hụt canxi (Ca) và boron (B), giải quyết các rối loạn dinh dưỡng liên quan đến các nguyên tố này.

Đảm bảo sức mạnh của cấu trúc tế bào cây trong giai đoạn đầu, nó mang lại vẻ ngoài sống động, đứng đắn cho cây và thúc đẩy sự phát triển nhanh chóng.

Hiệu quả trong việc duy trì quá trình trao đổi nitơ mà không gặp phải sự gián đoạn.

Hỗ trợ chuyển động của các hợp chất hữu cơ được tổng hợp trong cây, đảm bảo chúng đến được các cơ quan cần thiết.

Thúc đẩy lá cây đứng đắn và sống động, tăng diện tích tổng hợp ánh sáng, từ đó nâng cao tỷ lệ quang hợp.

Bằng cách cung cấp canxi, một chất kích hoạt trong nhiều enzyme, nó đảm bảo sự chảy đều đặn của các quá trình sinh học trong cây.

Ngăn chặn tình trạng rụng đuôi bông ở cây như cà chua, ớt, cà tím, dưa lưới và dưa hấu do thiếu hụt canxi.

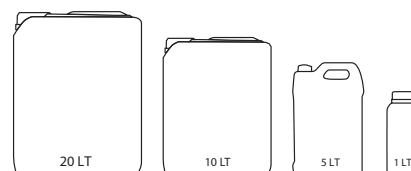
Ngăn chặn bệnh nám đỏ ở táo do thiếu hụt canxi.

Ngăn chặn bệnh nứt nẻ bên trong ở củ như củ dền và khoai tây do thiếu hụt boron.

Ngăn chặn nứt nẻ trái cây liên quan đến thiếu hụt boron.

Tăng tỷ lệ điền hạt trong bông ngô, dẫn đến hạt lớn hơn.

Nâng cao tỷ lệ điền hạt và mặt hạt trong các loại cây như hướng dương, cải dầu và hạt cải dầu, đảm bảo hạt lớn hơn. Hơn nữa, nó tăng cường hàm lượng dầu của hạt, nâng cao cả hiệu suất và chất lượng.



K Power & K Power30

K Power và K Power30 là những sản phẩm hệ thống được sử dụng cho quá trình đặc chủng, thiết lập trái và phát triển trái cây trong cây cối. Chúng có thể được áp dụng an toàn thông qua cả đất và lá cây. Các chất điều hòa tăng trưởng thực vật đặc biệt trong thành phần của chúng kích thích cơ chế kháng của cây cối. Ngoài ra, bằng cách rút ngắn các nút cành trong cây, chúng thúc đẩy việc hình thành hoa khỏe mạnh hơn, tăng đáng kể sự đậu trái. Cuối mùa, chúng giúp cây cối lưu trữ lượng phosphorus và potassium đã sử dụng trong suốt mùa đông, hỗ trợ việc hình thành nụ trái cho mùa sau.



K Power

Potassium Solution

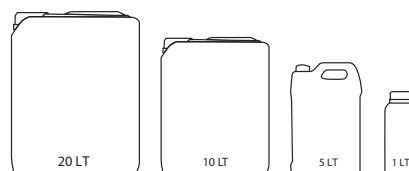
Guaranteed Content	% w/w
Water Soluble Potassium Oxide (K_2O)	20

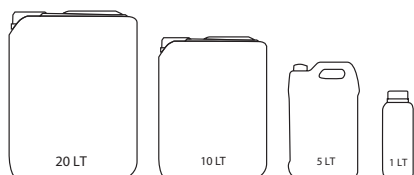


K Power30

Potassium Solution

Guaranteed Content	% w/w
Water Soluble Potassium Oxide (K_2O)	30





Unico pH Regulator

pH Regulator

Unico pH Regulator điều chỉnh pH của môi trường trong nước và đất kiềm bằng cách hấp thụ canxi với các anion khác nhau của nó. Điều này đảm bảo rằng tất cả các chất dinh dưỡng, mà cây cối không thể dễ dàng hấp thụ ở mức độ pH cao, trở nên sẵn có cho cây cối. Bằng cách điều chỉnh pH của môi trường ở mức giữa 5-6, nó tạo điều kiện thuận lợi cho cây cối hấp thụ dễ dàng chất dinh dưỡng bám vào đất. Khi thêm vào nước phun, nó làm giảm pH, tăng hiệu quả của thuốc trừ sâu, ngăn chúng phân hủy. Nó cũng tăng khả năng chống lại một số bệnh ở rễ và thân cây, điều chỉnh cân bằng pH của đất và loại bỏ độ mặn.

Unico pH Regulator làm mềm nước khi chuẩn bị dung dịch thuốc trừ sâu, tăng khả năng tan hơn và loại bỏ độ cứng của nước. Nó điều chỉnh pH của nước kiềm, kéo dài hiệu quả của thuốc trừ sâu. Nó ngăn chặn việc bị tắc nghẽn ống dẫn nhỏ giọt và tạo điều kiện cho việc mở các ống bị tắc nghẽn. Nó có thể được sử dụng cùng với tất cả các loại phân lá và thuốc trừ sâu nông nghiệp, tăng cường thời gian và hiệu quả của tất cả các chất hóa học được áp dụng.

Thường thì, thuốc hoặc phân bón được chuẩn bị bằng nước từ giếng, thường có mức pH cao, gây ra sự biến đổi không mong muốn trong các dung dịch được chuẩn bị. Tốc độ phân hủy của thuốc trừ sâu được chuẩn bị trong nước có pH cao tăng lên, dẫn đến thời gian hiệu quả giảm, việc sử dụng Unico pH Regulator là cần thiết để giải quyết và ngăn chặn những vấn đề này, đảm bảo giải quyết hiệu quả.

Unico Super Wet

Spreader Adhesive

(Containing Organic Silicone)



Unico Super Wet là một sản phẩm phụ gia phun phân chuyên dụng. Nó đảm bảo sự phổ biến đồng đều và kết dính của các chất bảo vệ thực vật và phân lá lên lá và cành của cây dưới dạng một lớp màng mỏng. Điều này ngăn chặn việc mất mát các chất hóa học và phân bón đã được phun thông qua quá trình rửa, kéo dài thời gian cây được hưởng lợi từ chúng và tăng hiệu suất ứng dụng. Bằng cách ngăn chặn sự tụ tập của các chất hóa học nông nghiệp và phân bón lá thành giọt lớn, nó cũng ngăn chặn việc tạo ra các vết trắng trắng không mong muốn trên trái cây và gây cháy lá. Ngoài ra, nó còn được sử dụng để làm sạch thiết bị phun sau khi sử dụng.



FOR
COLORFUL
MORE
PRODUCTIVE
HARVEST



IBTAGRO

UNICOTECH

IBT AGRO TARIM İTH. İHR. SAN. ve TİC. LTD. ŞTİ.

Head Office: Uncalı Neighborhood, Sh. Tgm. Abdulkadir Güler Street, Koru Park Houses Block A No:25 A, Inner Door No:11, Konyaaltı/Antalya

Manufacturing Facilities: Başköy Neighbourhood, 07190 Antalya Organized Industrial Zone, 3rd Section, Döşemealtı/Antalya



info@ibtagro.com



+90 530 893 48 05



www.ibtagro.com